

## Phần 1 :

*Drupal* là một hệ thống quản trị nội dung (CMS) mã nguồn mở, miễn phí, rất mạnh mẽ và ổn định, được xây dựng cách đây hơn 10 năm. Sự ổn định và mạnh mẽ từ nhân của *Drupal* đã khiến cho mã nguồn này được tin dùng từ những blog, website nhỏ đến các mạng xã hội cộng tác lớn.

Với cấu trúc linh hoạt giúp cho các lập trình viên mở rộng chức năng không hạn chế theo nhu cầu sử dụng. Ví dụ như bạn có thể gán thêm thuộc tính cho rất nhiều đối tượng, trong đó có bài viết, bình luận, người dùng và thậm chí gán thuộc tính cho các thẻ (tag). Một thế mạnh khác của *Drupal* là rất thân thiện với các bộ máy tìm kiếm, giúp cho các webmaster đỡ vất vả trong quá trình SEO của mình. Ngoài ra, mã nguồn còn được tối ưu để nâng cao hiệu suất hoạt động giúp tiết kiệm tài nguyên của hệ thống.

Phiên bản *Drupal 7* mang đến một giao diện quản trị hoàn toàn mới với rất nhiều cải tiến cho người phát triển website và người quản lý nội dung. Nó hỗ trợ nhiều CSDL khác nhau, từ *MySQL* cho đến *PostgreSQL*, *SQLite*, *MS SQL Server*, *Oracle*... và thậm chí có thể mở rộng để hỗ trợ các dạng *NoSQL*. Bên cạnh các ưu điểm như thế, *Drupal* còn tồn tại một khuyết điểm nhỏ là khó sử dụng đối với người dùng mới. Trong loạt bài viết này, tác giả sẽ giới thiệu đến các bạn một số bước xây dựng và thiết kế cơ bản nhất dựa trên mã nguồn *Drupal 7*.



### 1. Tạo localhost bằng XAMPP

Localhost được hiểu như là một hosting hoạt động ngay trên máy tính của bạn, với địa chỉ IP mặc định là 127.0.0.1 và tên miền của nó là <http://localhost/>. Localhost được người quản trị website sử dụng vào việc thiết kế website và kiểm tra code trước khi đưa vào hoạt động trên hosting. Hiện nay có nhiều phần mềm tạo localhost, bài viết này sẽ đưa ra một số gợi ý về cách tạo localhost bằng phần mềm *XAMPP*.

#### ***\*Tải về và cài đặt XAMPP***

Đầu tiên, bạn hãy tải phần mềm *XAMPP* từ trang chủ: [www.apachefriends.org](http://www.apachefriends.org) hoặc có thể tải bản 1.7.4 có dung lượng 63,2MB tại [địa chỉ này](#) (Mediafire). Tại trang chủ của *XAMPP*, bạn bấm vào liên kết *XAMPP* trên thanh menu, rồi chọn phiên bản *XAMPP* phù hợp với hệ điều hành. Đối với hệ điều hành *Windows*, bạn bấm vào liên kết *XAMPP for Windows* rồi kéo thanh cuộn của trình duyệt đến khung *XAMPP for Windows 1.7.4, 26.1.2011* và bấm vào một trong ba định dạng (exe, zip, 7z) để tải về.

**XAMPP for Windows 1.7.4, 26.1.2011**

Version	Size	Content
<b>XAMPP Windows 1.7.4</b>		
Apache 2.2.17, MySQL 5.5.8 + PBXT engine (currently disabled), PHP 5.3.5, OpenSSL 0.9.8l, phpMyAdmin 3.3.9, XAMPP Control Panel 2.5.8, Webalizer 2.21-02, Mercury Mail Transport System v4.72, FileZilla FTP Server 0.9.37, SQLite 2.8.17, SQLite 3.6.20, ADOdb 5.11, Xdebug 2.1.0rc1, Tomcat 7.0.3 (with mod_proxy_ajp as connector) For Windows 2000, XP, Vista, 7. See also <a href="#">README</a>		
<b>Installer</b>	66 MB	Installer MD5 checksum: 84d88cb5b9471dd8d1d7b7952df9c2bf
<b>ZIP</b>	123 MB	ZIP archive MD5 checksum: b4eaffeeaa256409ad800bec58dfd31a
<b>7zip</b>	56 MB	7zip archive MD5 checksum: 62cb70cad583336686c35d9d22595fa0

**XAMPP Add-Ons**

The following packages are extensions (add-ons) for the above XAMPP package. You don't need them for normal work.

**XAMPP for Windows Add-Ons**

Sau khi tải về, bạn bấm đôi vào tập tin *xampp-win32-1.7.4-VC6-installer.exe* để khởi động tiến trình cài đặt. Trong hộp thoại hiện ra, bạn bấm *Next* để chuyển đến bước *Choose Install Location*.

**Choose Install Location**

Choose the folder in which to install XAMPP 1.7.4.

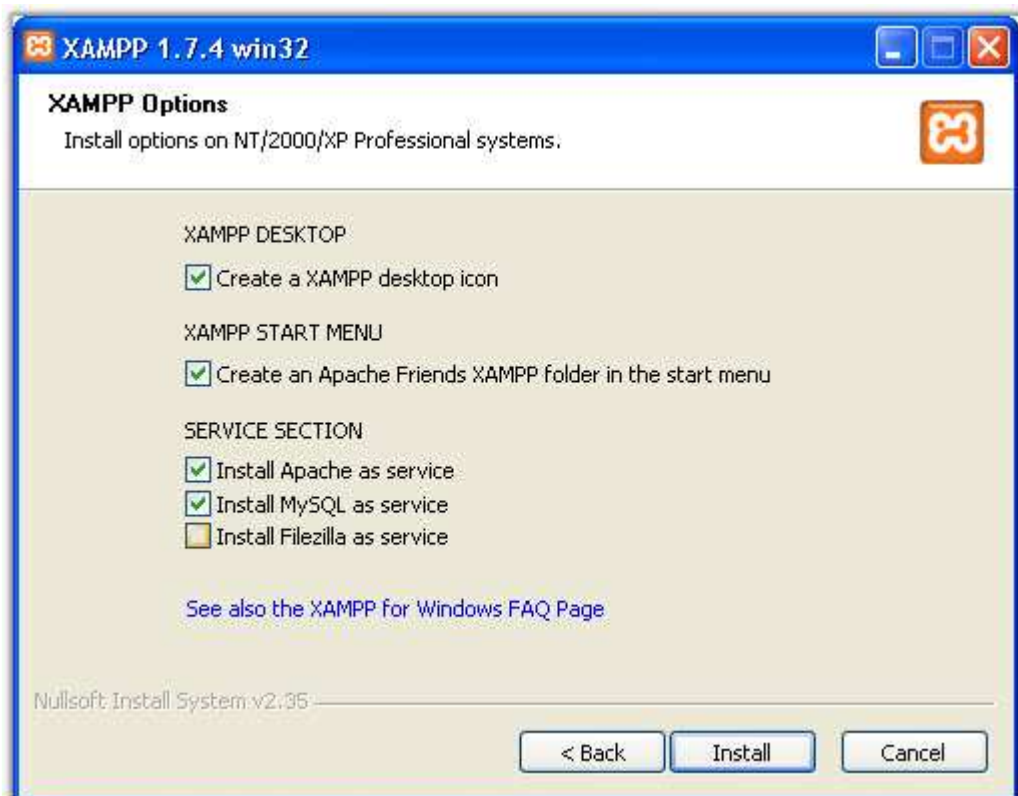
Setup will install XAMPP 1.7.4 in the following folder. To install in a different folder, click Browse and select another folder. Click Next to continue.

Destination Folder

Space required: 461.2MB  
Space available: 5.3GB

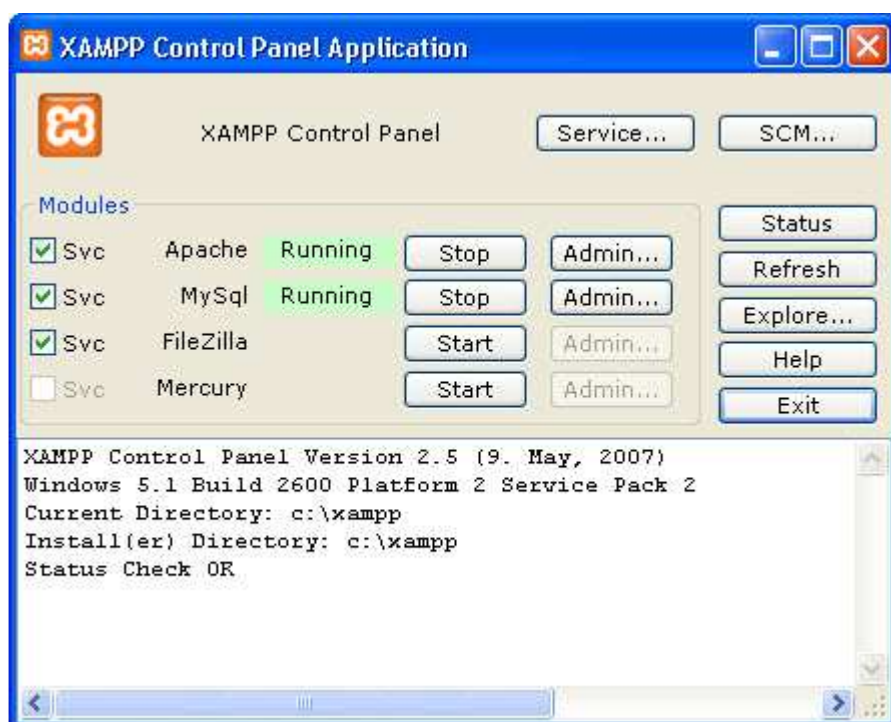
Nullsoft Install System v2.35

Tại bước này, bạn bấm *Browse* trong khung *Destination Folder* nếu muốn chọn lại thư mục lưu trữ, mặc định là *C:\xampp* với *C* là ổ đĩa chứa hệ điều hành. Đồng thời, bạn cũng được cung cấp hai thông tin *Space required*- dung lượng yêu cầu, *Space available*- dung lượng còn trống, bấm *Next*.



Đến bước *XAMPP Options*, bạn có thể thay đổi các thiết lập bằng cách bỏ dấu hoặc thêm dấu chọn ở các ô tương ứng. Gồm có các thiết lập sau: *Create a XAMPP desktop icon* (tạo biểu tượng trên màn hình desktop), *Create an Apache Friend XAMPP folder in the start menu* (tạo menu trong danh sách của nút *Start*), *Install Apache as service* (cài đặt thành phần *Apache*), *Install MySQL as service* (cài đặt thành phần *MySQL*), *Install Filezilla as service* (cài đặt thành phần *Filezilla*), bấm *Install* để bắt đầu tiến trình cài đặt.

Sau khi cài đặt xong, bạn sẽ nhìn thấy biểu tượng của chương trình chạy ở khay hệ thống và cửa sổ quản lý ứng dụng *XAMPP Control Panel Application*. Thư mục cài đặt mặc định của phần mềm là *C:\xampp*, với *C:* là ổ đĩa chứa hệ điều hành, thư mục gốc của localhost là *htdocs* (*C:\xampp\htdocs*), nơi đặt mã nguồn *Drupal*. Thư mục gốc này hoàn toàn có thể thay đổi thành một tên khác nhưng việc thay đổi khá phức tạp và gây ra lỗi trong lúc chạy XAMPP khi thao tác thay đổi không chính xác.



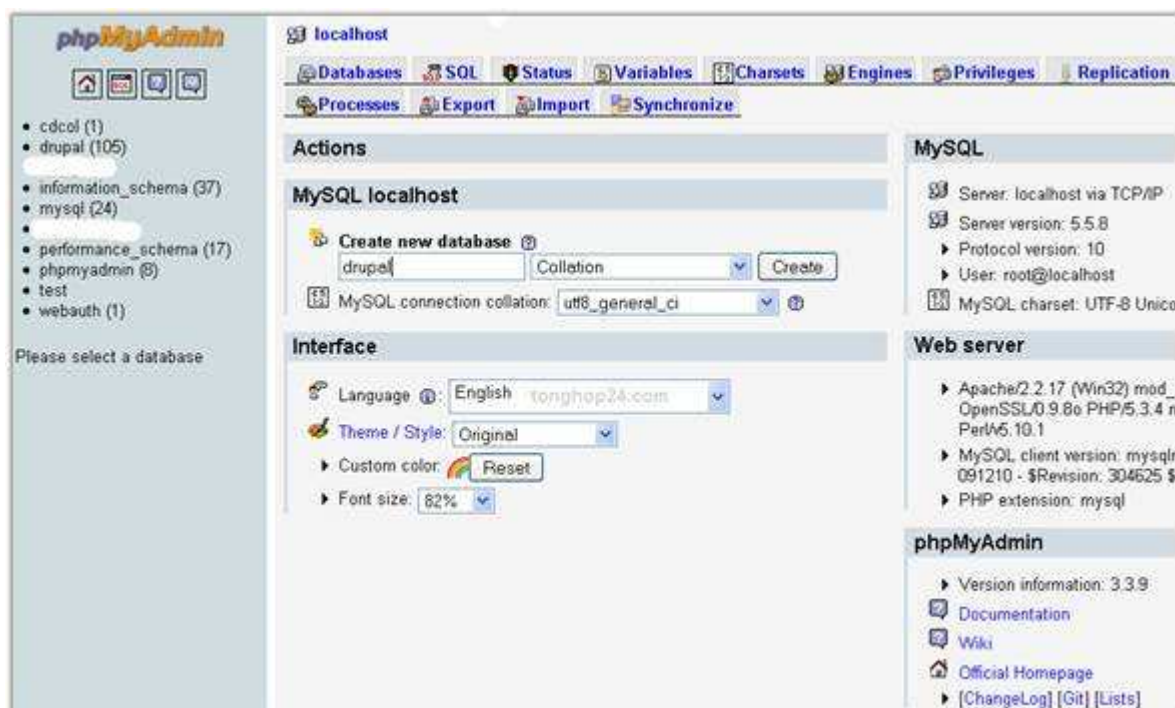
Lưu ý, bạn không nên tạo localhost bằng phần mềm Appserv vì khi cài đặt *Drupal 7* có thể xảy lỗi ở bước *Set up database*.

### \*Tạo cơ sở dữ liệu

Trong quá trình cài đặt *Drupal 7* sẽ đòi hỏi các thông số liên quan đến cơ sở dữ liệu (*Database*). Do đó, bạn cần phải tạo ra tên cơ sở dữ liệu trong cửa sổ quản lý *phpMyAdmin*. Để thực hiện, bạn nhập vào thanh *Address* của trình duyệt *Internet Explorer* địa chỉ <http://localhost/phpmyadmin/>.



Trong trang hiện ra, bạn nhập tên cơ sở dữ liệu vào ô bên dưới dòng chữ *Create new database* (ví dụ nhập *drupal*, tên cơ sở dữ liệu này được sử dụng cho cả bài viết), nhấn nút *Create*. Lưu ý, bạn cần ghi nhớ tên cơ sở dữ liệu đã tạo để khai báo trong quá trình cài đặt *Drupal*. Hoàn toàn khác với *Appserv*, thay vì bạn tự quy định mật khẩu đăng nhập cơ sở dữ liệu thì *XAMPP* sẽ cung cấp luôn thông số: database user: **root**, password: (không có).



### Phần 2: Hướng dẫn cài đặt mã nguồn *Drupal 7* trên localhost

#### Phần 2 :

Phần 2 sẽ hướng dẫn các bước cài đặt mã nguồn *Drupal 7* trên localhost và làm quen với một số tính năng cơ bản có trong *Drupal 7*.



## 2. Cài đặt Drupal 7

### \* Tải về mã nguồn Drupal 7

Như đã giới thiệu, *Drupal 7* là một hệ thống quản trị nội dung mã nguồn mở, rất ổn định và mạnh mẽ. Nó được cung cấp miễn phí tại trang chủ <http://drupal.org>. Tại trang chủ, bạn bấm vào liên kết *Get Start with Drupal* để chuyển đến trang tải về *Drupal 7.2*.

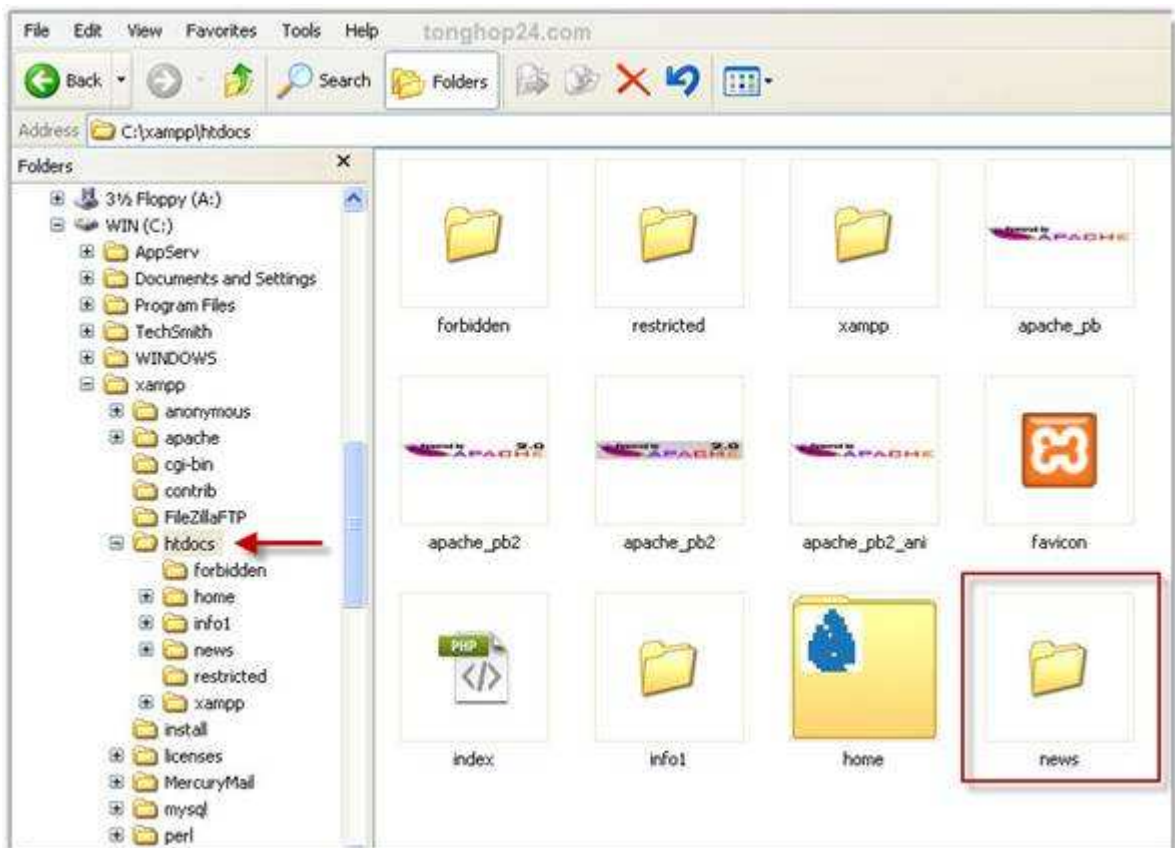
The screenshot shows the Drupal 7 homepage. At the top, there's a navigation bar with links: Get Started, Community & Support, Documentation, Download & Extend, Marketplace, and About. Below this is the Drupal logo and a search bar. The main section is titled 'Get Started with Drupal' and contains four steps: 1. Download Drupal, 2. Extend Drupal, 3. Documentation, and 4. Get Support. Step 1 is highlighted. Under 'Download Drupal', it says 'To get started with Drupal, you'll need to install Drupal core, the base system files.' and provides a 'Download Drupal 7.2' button. It also mentions 'Drupal 7 is recommended for most new websites. A large number of modules and themes are already available for it.' Under 'Extend Drupal', it lists 'Most popular modules' (Views, Content Construction Kit (CKK), Token, Pathauto) and 'All modules'. It also lists 'Most popular themes' (Zen). Under 'Documentation', it lists 'Most popular guides' (Installation guide, Site building guide, Theming guide, Understanding Drupal, Structure guide) and 'All documentation'. Under 'Get Support', it mentions 'Drupal's community offers a wealth of support. See more resources on our Community & Support page.' and provides links to 'Forum', 'Chat in IRC', and 'Community & Support'.

Tiếp theo, bạn bấm *Download Drupal 7.2* và bấm vào liên kết *zip (3,01MB)* ở phiên bản 7.2. Bạn có thể dùng trình tăng tốc download hoặc tải bằng trình download của *Windows*.

Downloads				
Recommended releases				
Version	Downloads		Date	Links
7.2	tar.gz (2.6 MB)	zip (3.01 MB)	2011-May-25	<a href="#">Notes</a>
6.22	tar.gz (1.05 MB)	zip (1.21 MB)	2011-May-25	<a href="#">Notes</a>
Development releases				
Version	Downloads		Date	Links
7.x-dev	tar.gz (2.61 MB)	zip (3.03 MB)	2011-Jun-02	<a href="#">Notes</a>
6.x-dev	tar.gz (1.05 MB)	zip (1.21 MB)	2011-May-26	<a href="#">Notes</a>

Ngoài ra, bạn có thể tải bản *Drupal 7.2* được tích hợp sẵn gói ngôn ngữ tiếng Việt và một số module hữu ích giúp tăng khả năng SEO của *Drupal* tại [địa chỉ này](#).

Sau khi tải về, bạn giải nén rồi sao chép thư mục *drupal-7.2* vào thư mục gốc **htdocs** của localhost (C:\xampp\htdocs), rồi đổi tên thư mục này lại theo ý thích của bạn, chẳng hạn: *news* (tên thư mục này được sử dụng cho cả bài viết).



### \*Cài đặt Drupal 7

Bạn khởi động trình duyệt *Mozilla Firefox* rồi nhập vào thanh địa chỉ đường dẫn <http://localhost/news/install.php> (hoặc <http://localhost/news/>). Quá trình cài đặt *Drupal* phải trải qua 7 bước. Trong bước đầu tiên *Choose profile*, bạn sẽ có hai lựa chọn *Standard* và *Minimal*. Bạn nên chọn kiểu cài đặt *Standard* vì nó sẽ giúp bạn cài đặt đầy đủ những tính năng cần thiết cho việc quản lý website, còn kiểu cài đặt *Minimal* chỉ kích hoạt một số tính năng, bấm *Save and continue* để tiếp tục.



Đến bước *Choose language*, mặc định chỉ có duy nhất ô chọn *English (built-in)*. Nếu muốn thêm gói ngôn ngữ khác (ví dụ *Tiếng Việt*) thì bạn bấm vào liên kết *Learn how to install Drupal in other languages* để được hướng dẫn cụ thể. Hoặc truy cập trực tiếp vào địa chỉ <http://localize.drupal.org/translate/downloads> để tải gói *Vietnamese* dành cho phiên bản 7.2. Sau khi tải về, bạn hãy sao chép tập tin này vào thư mục `C:\xampp\htdocs\info\profiles\standard\translations`. Khi đó, ở bước thứ hai này sẽ có thêm lựa chọn *Vietnamese (Tiếng Việt)*. Nhưng để thuận tiện cho việc cài đặt *Module* sau này thì bạn nên chọn ngôn ngữ *English*. Khi đã hoàn tất các bước thiết kế thì mới chuyển giao diện về ngôn ngữ *Tiếng Việt*. Bấm *Save and continue* để chuyển sang bước tiếp theo.

Bước *Verify requirements* không cần thiết khi cài đặt trên localhost. Nên tiến trình cài đặt tiếp tục chuyển qua bước *Set up database*. Trong bước này, bạn giữ mặc định ở mục *Database type*, nhập tên cơ sở dữ liệu vào ô *Database name* (ví dụ như *drupal* đã khai báo trong phần 1), nhập *root* vào ô *Database username*, để trống ở ô *Database password*. Riêng đối với mục *Advanced Options*, bạn có thể thêm tiền tố vào trước các tên bảng trong cơ sở dữ liệu, ví dụ như **drupal\_**, rồi bấm *Save and continue*.

Khi bước *Install profile* hoàn tất thì bạn tiến hành khai báo các thông tin liên quan đến website cần tạo, như *Site name*- tên website, *Site email address*- địa chỉ email nhận thông tin về tình trạng website, *Username*- tên tài khoản quản trị, *Password* và *Confirm password*- mật khẩu.

✓ Install profile

► Configure site

Finished

SITE MAINTENANCE ACCOUNT

Username \*

thanhliem24

E-mail address \*

tonghop24@gmail.com

Password \*

•••••

•••••

Password strength:

Strong

Confirm password \*

•••••

•••••

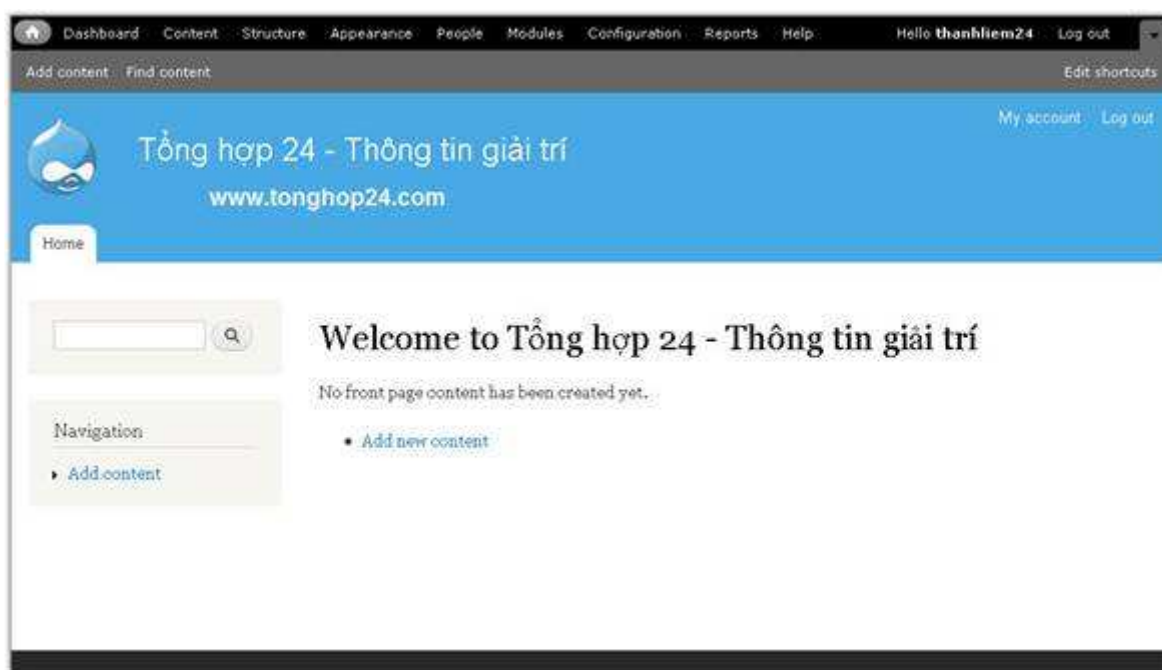
Passwords match:

yes

To make your password stronger:

• Add punctuation

Ngoài ra còn có một số thiết lập khác: *Default country*- chọn quốc gia, *Default time zone*- chọn múi giờ mặc định, *Check for updates automatically*- kiểm tra cập nhật tự động, *Receive e-mail notifications*- nhận thông báo qua email, xong bấm *Save and continue*. Đến bước *Finished*, quá trình cài đặt đã hoàn tất, bạn bấm vào liên kết *Visit your new site* để vào trang chủ của website.



### 3. Làm quen với hệ thống của *Drupal 7*

Trên thanh công cụ quản trị hệ thống của *Drupal* có các menu *Dashboard*- bảng quản lý các tác vụ thường dùng, *Content*- quản lý nội dung, *Structure*- quản lý cấu trúc website, *Appearance*- quản lý giao diện, *People*- quản lý tài khoản người dùng, *Modules*- quản lý cài đặt, kích hoạt, phân quyền module, *Configuration*- cấu hình website, *Reports*- các báo cáo về tình trạng hệ thống, *Help*- trợ giúp, *Add content*- thêm vào bài viết mới, *Find content*- tìm kiếm bài viết.



Đầu tiên, bạn cần thay đổi một số thông tin cơ bản của website. Bạn vào menu *Configuration* rồi bấm *Site information* tại khung *System*. Ở trang hiện ra, bạn có thể thêm vào câu khẩu hiệu tại ô *Slogan*, sửa tên website tại ô *Site name*, *Number of posts on front page*- chọn số lượng bài viết hiển thị tại trang chủ. Riêng đối với khung *Error Pages*, bạn có thể tạo trang báo lỗi 404 (báo lỗi trang không tồn tại) để thân thiện người dùng, rồi thêm đường dẫn vào ô *Default 404 (not found) page*. Khi xong, bạn bấm *Save Configuration* để thay đổi có hiệu lực.

Để viết bài cho website, bạn bấm *Add content* trên thanh công cụ, bấm vào liên kết *Article* ở trang hiện ra. Tiếp theo, bạn nhập tiêu đề bài viết vào ô *Title*, nhập các từ khóa vào ô *Tags* (các từ khóa này giúp ích quá trình SEO, ngăn cách giữa các từ khóa là dấu phẩy (,)), nhập nội dung vào khung *Body* (khung nhập nội dung này rất đơn giản, không có các công cụ soạn thảo văn bản, bạn có thể sử dụng các thẻ *HTML*), chọn định dạng văn bản ở trường *Text Format*.

Bạn bấm nút *Browse* ở mục *Image* để chèn hình ảnh đại diện cho bài viết. *Drupal* chỉ hỗ trợ các định dạng ảnh png, gif, jpg, jpeg, dung lượng tập tin tải lên không quá 8MB.

Ngoài ra, bạn có thể quy định một số thuộc tính cho bài viết như *Menu Settings*- đánh dấu chọn vào ô *Provide a menu link* để tạo menu cho bài viết, *Comment settings*- mở hoặc đóng tính năng bình luận ở cuối bài viết, *Authoring Information*- thông tin về tác giả bài viết. Khi viết xong, bạn bấm **Save**.

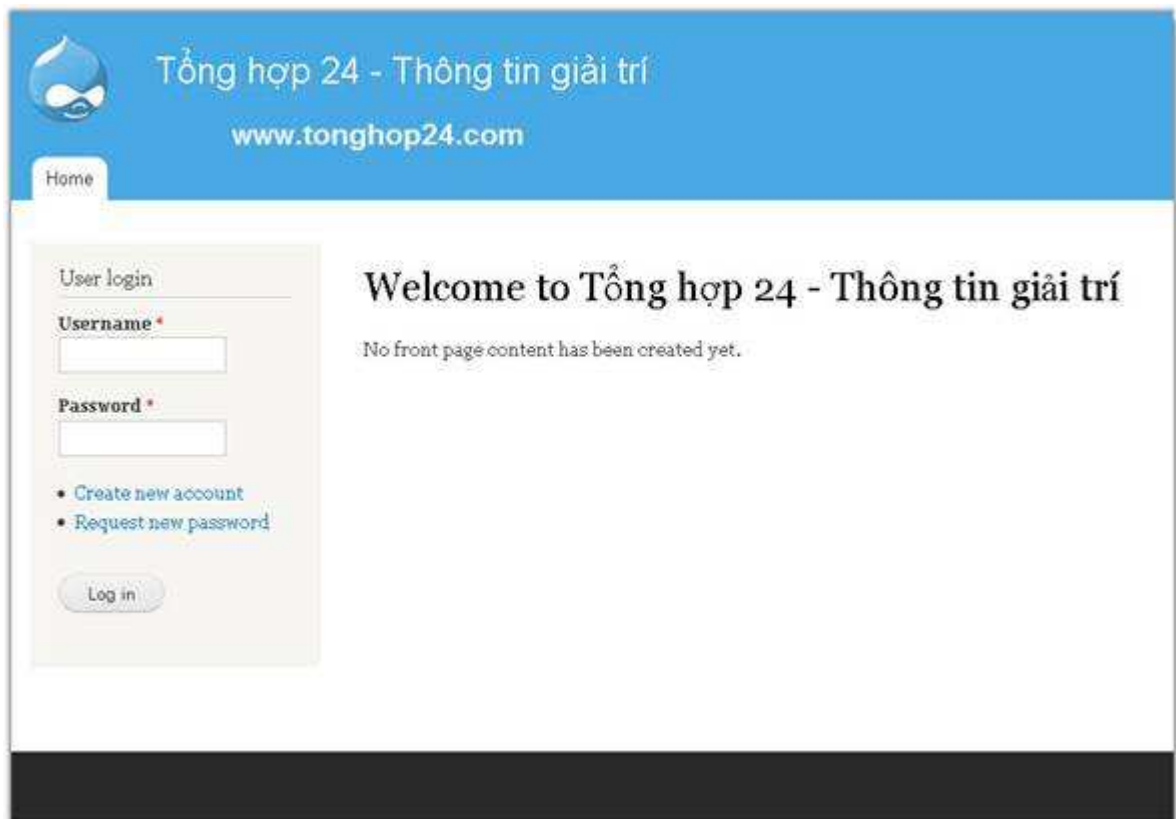
### Phần 3 :

*Một số gợi ý về cách quản lý và thiết kế giao diện website.*

*Một website có giao diện đẹp, thân thiện luôn là mục tiêu mà người thiết kế web hướng đến, đồng thời nó cũng là một tiêu chuẩn để khách truy cập đánh giá mức độ chuyên nghiệp của website, từ đó thu hút họ thường xuyên lui tới website. Phần này sẽ đưa ra một số gợi ý về cách thiết kế giao diện cho website dựa trên trải nghiệm của tác giả về mã nguồn Drupal 7.*

#### 4. Tùy chỉnh các khung tính năng trên giao diện website

Sau khi cài đặt xong, giao diện mặc định của website *Drupal 7* rất đơn giản chỉ có khung tính năng (*Block*): *Search form*, *Navigation*, *User login*, *Powered by Drupal*. Và các khung tính năng này chỉ hiển thị với một nhóm người dùng nhất định, ví dụ khung *Navigation* chỉ hiển thị với người quản trị website.



Do đó, bạn cần phải bố trí lại vị trí các khung tính năng cho phù hợp và phân quyền xem đối với các nhóm người dùng. Đầu tiên, bạn đăng nhập vào tài khoản quản trị rồi bấm vào menu *Structure* trên thanh công cụ. Trong trang hiện ra, bạn bấm vào liên kết *Blocks*. Ở cột *Blocks*, bạn sẽ thấy các khung tính năng *System Help*- trợ giúp hệ thống, *Main page content*- phần nội dung chính, *Navigation*- thanh điều hướng, *User login*- khung đăng nhập của người dùng, *Power by Drupal*- cụm từ thông tin bản quyền,...Trong cột *Region*, bạn bấm vào nút xổ xuống sẽ có các vị trí như sau: *Header*- đầu trang, *Highlighted*- ở đầu khung nội dung, *Sidebar first*- cột tính năng bên trái, *Sidebar second*- cột tính năng bên phải, *Footer*- chân trang,...Bạn chỉ cần chọn vị trí ở cột *Region* tương ứng khung tính năng muốn thay đổi.

BLOCK	REGION	WEIGHT	OPERATIONS
<b>Header</b>			
No blocks in this region			
<b>Help</b>			
System help	Help	0	configure
<b>Highlighted</b>			
No blocks in this region			
<b>Featured</b>			
No blocks in this region			
<b>Content</b>			
Main page content	Content	0	configure

Riêng với cột *Weight*, bạn có thể quy định thứ tự của các khung tính năng. Ví dụ, ở vị trí *Sidebar first* có ba khung tính năng *User login*, *Navigation*, *Search form*, bạn quy định các số lần lượt là 0, 1, 2 thì ở trang chủ của website chúng được xếp theo thứ tự này từ trên xuống. Nếu không tìm thấy cột *Weight* thì bạn bấm *Show row weights* ở đầu cột *Operations* để hiện thị cột này.

Ngoài ra, mục *Disabled* chứa các khung tính năng chưa được kích hoạt. Để thuận tiện cho khách truy cập theo dõi các bài viết trên website, bạn có thể kích hoạt thêm các khung tính năng *Main menu*- danh mục

chính, *Recent comments*- bình luận mới nhất, *Recent content*- nội dung mới nhất, *Who's new*- thành viên mới đăng kí, *Who's online*- thành viên đang trực tuyến.

Ngược lại, nếu muốn ẩn một khung tính năng nào đó thì bạn bấm vào ô vị trí ở cột *Region* của khung đó, chọn *None*. Chẳng hạn muốn ẩn dòng chữ bản quyền *Power by Drupal*. Khi xong, bạn bấm *Save Blocks* để thay đổi có hiệu lực.

Để cấp quyền xem cho các nhóm người dùng website, bạn vào menu *People* trên thanh quản trị rồi bấm thẻ *Permissions*. Tại đây có ba nhóm người dùng: *Anonymous User*- người dùng ẩn danh, *Authenticated User*- thành viên đã được xác thực, *Administrator*- người quản trị website. Bạn có thể cấp phép hiển thị khung *Search* đối với nhóm *Anonymous User* bằng cách đánh dấu chọn vào ô tương ứng với dòng *Use search*. Lưu ý, bạn cần phải xem xét kỹ khi cấp phép cho nhóm *Anonymous User*, đặc biệt là đối với các tính năng quan trọng. Các tính năng này sẽ được trình bày kỹ hơn trong phần quản lý người dùng.

## 5. Cài đặt và quản lý giao diện mới

Trong gói cài đặt *Drupal 7.2* chỉ cung cấp bốn giao diện là *Bartik 7.2* (giao diện mặc định), *Seven 7.2* (đã được kích hoạt) và *Garland 7.2*, *Stark 7.2* (chưa được kích hoạt). Để kích hoạt giao diện và chọn làm mặc định, bạn vào menu *Appearance* rồi bấm vào liên kết *Enable and set default* ở bên dưới tên giao diện.



## DISABLED THEMES



**Garland 7.2**

A multi-column theme which can be configured to modify colors and switch between fixed and fluid width layouts.

[Enable](#)
[Enable and set default](#)



**Stark 7.2**

This theme demonstrates Drupal's default HTML markup and CSS styles. To learn how to build your own theme and override Drupal's default code, see the [Theming Guide](#).

[Enable](#)
[Enable and set default](#)

Khi đã chọn giao diện làm mặc định thì bạn vẫn có thể tùy chỉnh các thuộc tính của giao diện bằng cách bấm *Settings*. Tùy vào tính năng của từng loại giao diện mà có cách tùy chỉnh khác nhau. Nhưng thường có phần chung là *Toggle Display* (bật hay tắt việc hiển thị logo, tên website, khẩu hiệu, hình ảnh trong bài viết, bình luận,...), *Logo image settings* (thiết lập sử dụng logo mặc định), *Shortcut icon settings* (thiết lập hiển thị biểu tượng (favicon) ở đầu địa chỉ website).

[Home](#) > [Administration](#) > [Appearance](#) > [Settings](#)

Appearance

[LIST](#)
[UPDATE](#)
[SETTINGS](#)

Global settings

Bartik

Danland

Seven

These options control the display settings for the *Seven* theme. When your site is displayed using this theme, these settings will be used.

**TOGGLE DISPLAY**

Enable or disable the display of certain page elements.

- ☒ Logo
- ☒ Site name
- ☒ Site slogan
- ☒ User pictures in posts
- ☒ User pictures in comments
- ☒ User verification status in comments
- ☒ Shortcut icon
- ☒ Main menu
- ☒ Secondary menu

Đối với giao diện *Bartik* còn có tùy chỉnh về màu sắc của các thành phần như màu nền, màu chữ, màu của các liên kết, màu viền, màu của các khung tính năng, màu của tiêu đề và khẩu hiệu website, màu chân trang. Khi thay đổi xong các tùy chỉnh thì bạn bấm *Save configuration* để lưu lại.

Nếu cảm thấy các giao diện này không phù hợp với nhu cầu thì bạn bấm *Install new theme* để tiến hành cài đặt giao diện mới. Bạn sẽ có hai lựa chọn cài đặt *Install from a URL*- cài đặt từ liên kết đến tập tin trên máy chủ của *Drupal*, ví dụ: <http://ftp.drupal.org/files/projects/danland-7.x-1.0.tar.gz> hoặc *Upload a module or theme archive to install*- cài đặt từ tập tin trên máy tính (định dạng *zip*, *tar*, *tgz*, *gz*, *bz2*), xong bấm *Install*.

You can find [modules](#) and [themes](#) on [drupal.org](#). The following file extensions are supported: *zip tar tgz gz bz2*.

**Install from a URL**

For example: *http://ftp.drupal.org/files/projects/name.tar.gz*

Or

**Upload a module or theme archive to install**

For example: *name.tar.gz* from your local computer.

Để tìm giao diện tương thích với *Drupal 7*, bạn truy cập vào địa chỉ chuyên cung cấp giao diện của *Drupal*: <http://drupal.org/project/themes>. Trong trang web hiện ra, bạn bấm vào chữ *Any* ở mục *Filter by compatibility* chọn *7.x* rồi bấm *Search*.

**868 Themes match your search**

**Filter by compatibility:**

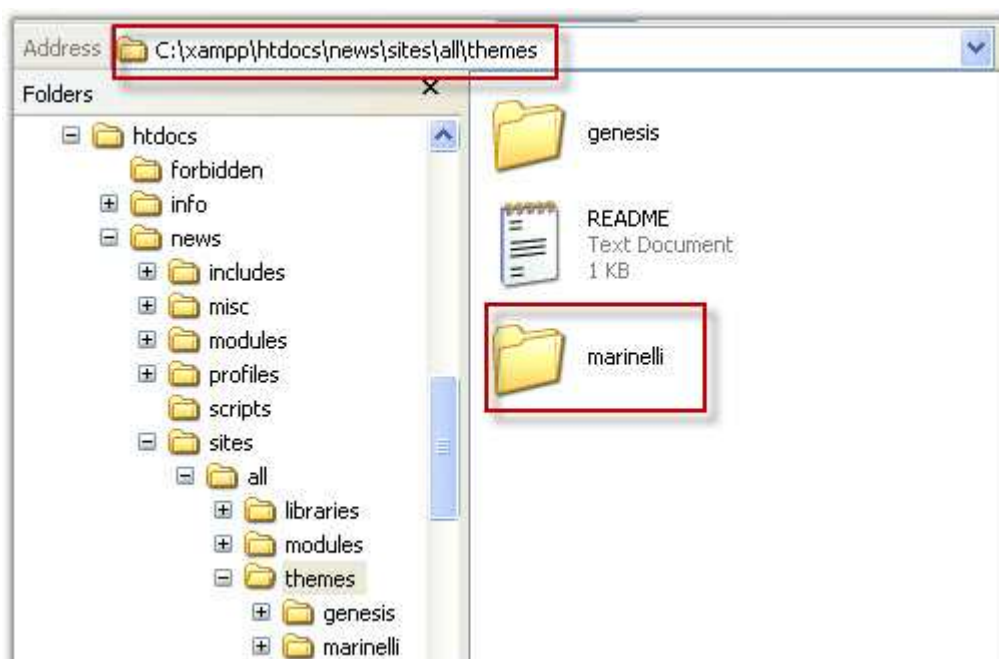
**Status:**

**Search Themes:**

**Sort by:**

Bạn tìm một giao diện vừa ý trong danh sách giao diện hiển thị bên dưới rồi tải về. Mỗi giao diện tại đây có đầy đủ các thông tin về phiên bản hỗ trợ, tính năng, tác giả, ngày chỉnh sửa gần nhất, ...

Ví dụ, bạn cần tải giao diện *Marinelli* về sử dụng, thì bấm vào dòng chữ *Marinelli* rồi tìm đến mục *Download* chọn định dạng *Zip*. Sau khi tải về, bạn giải nén tập tin và sao chép vào thư mục *Themes* (đường dẫn *htdocs/news/sites/all/themes*). Bây giờ, bạn có thể vào menu *Appearance* để kích hoạt và sử dụng giao diện.



Nếu bạn là một người am hiểu về các ngôn ngữ lập trình web thì việc chỉnh sửa và thiết kế giao diện sẽ không mấy khó khăn. Tuy nhiên có một lưu ý nhỏ là phải có một tập tin *.info* nằm trong thư mục chứa giao diện. Tập tin này chứa những thông tin cơ bản về giao diện như tên, thông tin tác giả, chú thích,...

#### Ví dụ:

name = Tonghop24

description = Theme Tonghop24 (<http://tonghop24.com/>) được **Tổng hợp 24** phát triển

screenshot = images/screenshot.png

core = 7.x

engine = phptemplate

; Regions

regions[header] = Header

regions[superfish\_menu] = Superfish Menu

regions[highlighted] = Highlighted

regions[banner] = Banner

regions[preface\_one] = Preface One

regions[preface\_two] = Preface Two

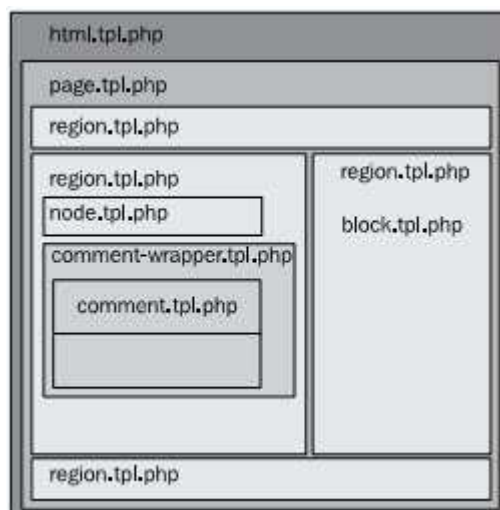
regions[preface\_three] = Preface Three

regions[content] = Content

regions[sidebar\_first] = Sidebar First

regions[sidebar\_second] = Sidebar Second

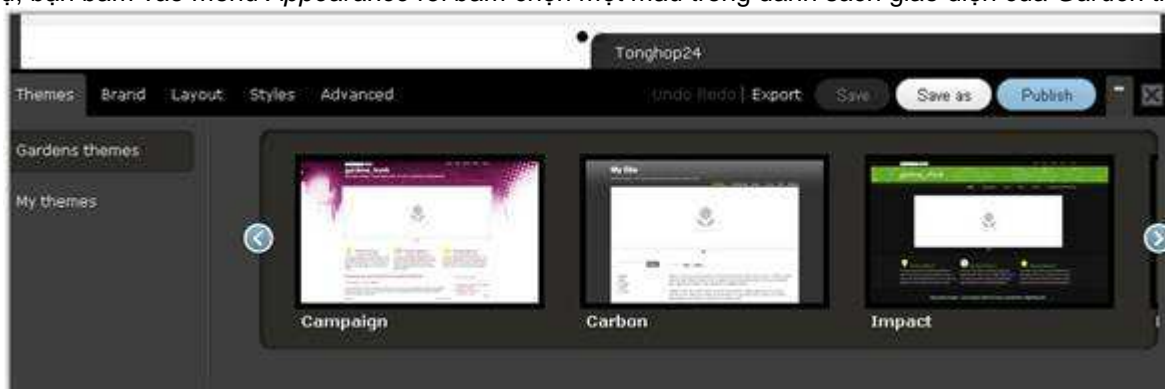
Ngoài ra, bạn có thể tạo giao diện *Drupal 7* theo sơ đồ sau:



## 6. Tạo giao diện mới bằng dịch vụ Drupal Garden

Nếu không thành thạo lắm về các mã PHP, CSS thì bạn có thể nhờ đến dịch vụ tạo website trực tuyến *Drupal Gardens* để tạo ra những mẫu giao diện đẹp và tương thích với *Drupal 7*. *Drupal Gardens* là một dịch vụ giúp người dùng mới trải nghiệm mã nguồn *Drupal 7* trên máy chủ của họ. Theo giới thiệu tại trang chủ, bạn dễ dàng tạo ra một website chỉ trong thời gian là 15 phút, với nhiều module đã cài đặt sẵn.

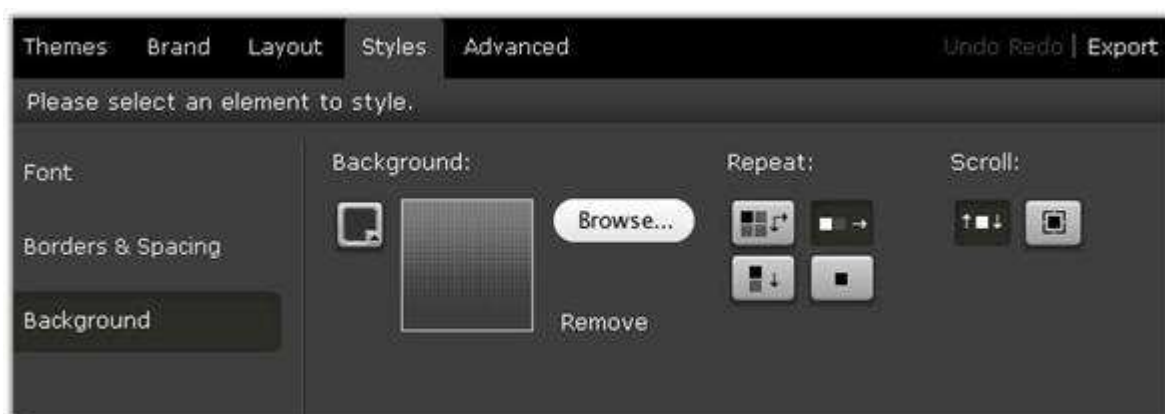
Đầu tiên, bạn cần đăng kí sử dụng dịch vụ tại địa chỉ [www.drupalgardens.com](http://www.drupalgardens.com), có thể tham khảo cách đăng kí và sử dụng một số tính năng của dịch vụ tại [địa chỉ này](#). Sau khi đăng nhập vào tài khoản quản trị website của dịch vụ, bạn bấm vào menu *Appearance* rồi bấm chọn một mẫu trong danh sách giao diện của *Garden themes*.



Bây giờ, bạn sử dụng tính năng *Palettes* trong thẻ *Brand* cho việc phối màu trên giao diện với các bảng màu ở khung bên phải. Tính năng *Logo* giúp bạn thêm vào biểu tượng ở đầu trang và biểu tượng nhỏ (*Favicon*) trên thanh tiêu đề của trình duyệt, bấm vào nút *Browse* rồi duyệt đến tập tin ảnh trên máy tính. Ở thẻ *Layout* đưa ra một số cách bố trí nội dung trên website cho bạn lựa chọn.



Thẻ *Style* gồm có ba tính năng: *Font*- giúp quy định font, cỡ, màu sắc, kiểu chữ; *Borders & Spacing*- đường viền và khoảng cách giữa các khung; *Background*- hình nền và cách hiển thị. Ngoài ra còn có một số thiết lập nâng cao về CSS ở thẻ *Advanced*. Khi xong, bạn bấm *Save as* để lưu lại, nhập vài kí tự vào hộp thoại *Save theme as* hiện ra.



Khi đã thiết kế xong giao diện thì bạn xem lại giao diện ở địa chỉ trang chủ mà dịch vụ cung cấp, rồi bấm *Export* nếu không có chỉnh sửa. Bạn nhập tên giao diện vào hộp thoại *Export theme as*, bấm *OK* để tải về máy. Đến đây, bạn chỉ cần giải nén tập tin đã tải về vào thư mục *themes* và kích hoạt sử dụng giao diện.





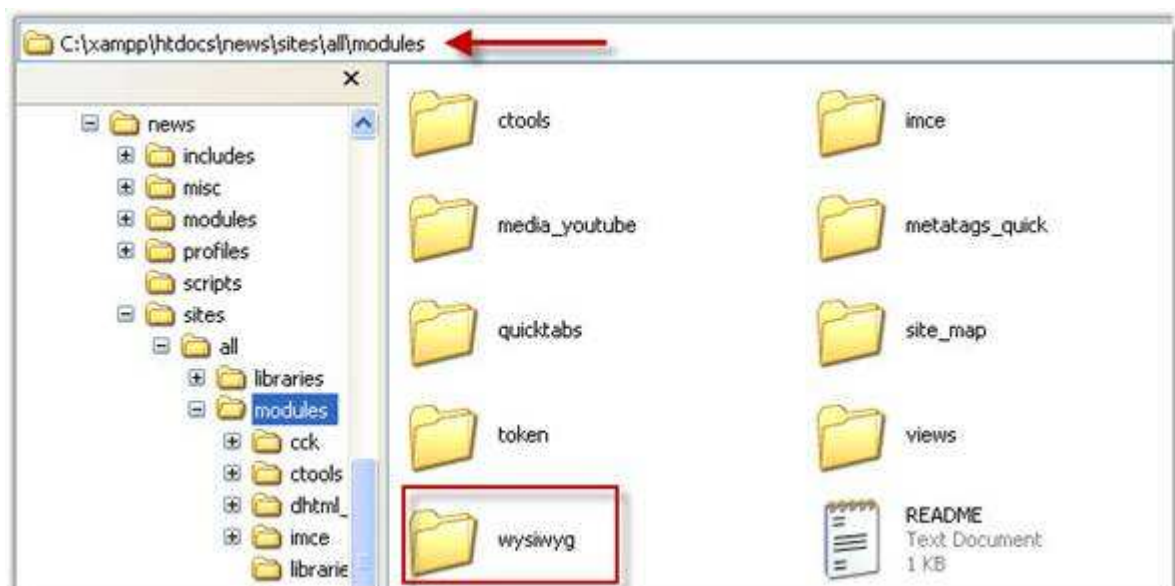
#### Phần 4 :

Viết bài và quản lý nội dung trong website Drupal 7

Với tính năng Article trong Add content thì việc viết bài cho website Drupal 7 gặp rất nhiều khó khăn, bởi vì không có các công cụ soạn thảo trong khung Body. Bên cạnh đó, các nội dung trên website Drupal 7 được đối xử như nhau (được xem là một node) không phân biệt chủ đề hay nhóm chuyên mục. Phần này sẽ giới thiệu một số gợi ý về cách tạo thêm thanh công cụ soạn thảo văn bản, tổ chức và phân loại nội dung, ...

## 7. Cài đặt và thiết lập trình soạn thảo TinyMCE

Đầu tiên, bạn cần truy cập vào địa chỉ <http://drupal.org/project/wysiwyg> để tải về module Wysiwyg. Chức năng của module này là cho người dùng thấy ngay những thay đổi đối với những thao tác mà họ đang thực hiện. Khi trang hiện ra, bạn kéo thanh cuộn của trình duyệt xuống đến mục *Download* rồi bấm vào liên kết *Zip (149,02KB)* ở phiên bản *7.x-2.0*. Sau đó, bạn tiến hành giải nén và sao chép vào thư mục *modules* (đường dẫn *htdocs/news/sites/all/modules*).

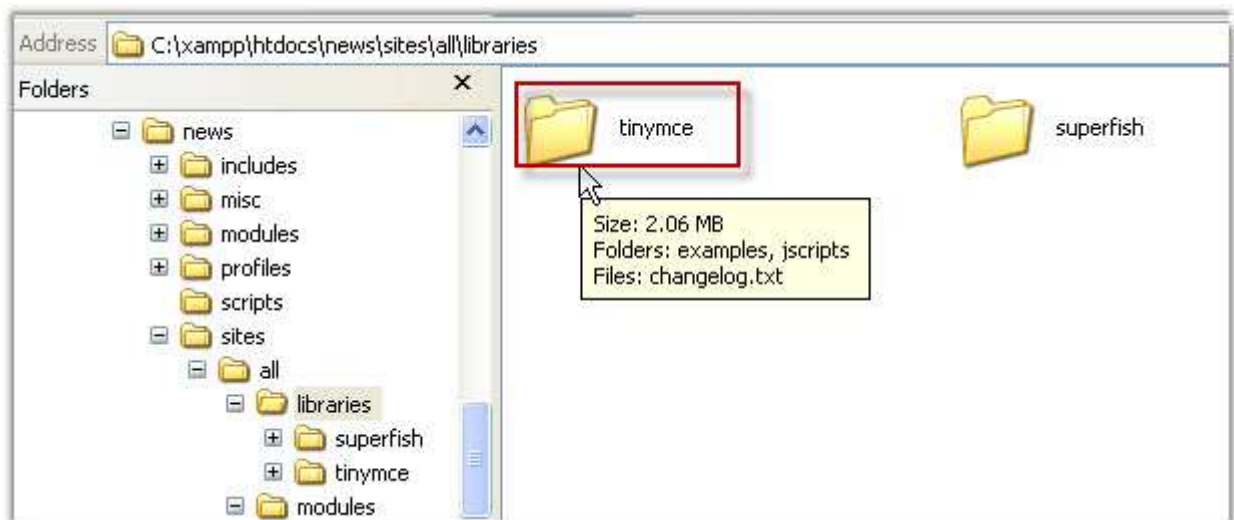


Bạn quay trở lại trình duyệt và bấm vào menu *Modules* trên thanh công cụ quản trị hoặc truy cập vào đường dẫn <http://localhost/info/#overlay=admin/modules> rồi kéo thanh cuộn đến cuối trang, đánh dấu chọn vào ô trước tên module **Wysiwyg**, bấm *Save Configuration* để bắt đầu tiến trình kích hoạt. Bạn có thể bấm vào liên kết *check manually* để đảm bảo hoàn tất cho quá trình cập nhật.



Sau khi kích hoạt xong, bạn trở xuống module và bấm vào *Configure* ở cột *Operations*. Ở trong khung *Installation Instructions* là danh sách các trình soạn thảo và trạng thái cài đặt của chúng. Danh sách này gồm có *CKEditor*, *FCKeditor*, *jWYSIWYG*, *markItUp*, *NicEdit*, *openWYSIWYG*, *TinyMCE*, *Whizzywig*, *WYMeditor*, *YUI editor*. Bạn có thể chọn cho mình một trình soạn thảo vừa ý trong danh sách này. Trong mục này, tác giả chọn trình soạn thảo *TinyMCE* để minh họa cách cài đặt.

Bạn truy cập vào trang chủ <http://tinymce.moxiecode.com> của *TinyMCE* để tải về phiên bản mới nhất. Tại thời điểm của bài viết, bạn có thể tải phiên bản *TinyMCE* 3.4.2 tại [địa chỉ này](#). Sau khi tải về, bạn tạo thư mục *libraries* trong thư mục *all* (*htdocs/news/sites/all*) và giải nén thư mục *tinymce* vào thư mục mới vừa tạo.



Bây giờ, bạn vào lại phần cấu hình của module *Wysiwyg* để tiến hành kích hoạt sử dụng trình soạn thảo *TinyMCE* trên các định dạng văn bản (truy cập nhanh qua đường dẫn: <http://localhost/info/#overlay=admin/config/content/wysiwyg>). Trong cột *Input Format* có ba định dạng *Filtered HTML*, *Full HTML*, *Plain Text*, bạn bấm chuột vào ô tương ứng ở cột *Editor* để chọn sử dụng *TinyMCE*, xong bấm *Save*.

Home » Administration » Configuration » Content authoring

A Wysiwyg profile is associated with an input format. A Wysiwyg profile defines which client-side editor is loaded with a particular input format, what buttons or themes are enabled for the editor, how the editor is displayed, and a few other editor-specific functions.

INPUT FORMAT	EDITOR	OPERATIONS
Filtered HTML	No editor	
Full HTML	TinyMCE 3.4.2	
Plain text	No editor	

To assign a different editor to a text format, click on the editor name in the existing first.

Save

Để thiết lập các tính năng của *TinyMCE*, bạn bấm *Edit* ở cột *Operations* sau khi đã kích hoạt sử dụng. Bạn giữ mặc định các thiết lập ở mục *Basic Setup*. Đối với mục *Button and Plugins*, bạn đánh dấu chọn vào các nút lệnh cần hiển thị trên thanh công cụ soạn thảo văn bản. Chẳng hạn như: *Bold*, *Italic*, *Underline*, *Align right*, *Justify*, *Copy*, *Paste*, *Cut*, *Image*, *Link*, *Font*, *Font size*, *Font style*, *HTML block format*, *Table*, *Media*,...

TinyMCE profile for Full HTML

EDIT REMOVE

Home » Administration » Configuration » Content authoring » Wysiwyg profiles » List

BASIC SETUP

BUTTONS AND PLUGINS

<input checked="" type="checkbox"/> Bold	<input checked="" type="checkbox"/> Italic	<input checked="" type="checkbox"/> Underline
<input type="checkbox"/> Strike-through	<input checked="" type="checkbox"/> Align left	<input checked="" type="checkbox"/> Align center
<input checked="" type="checkbox"/> Align right	<input checked="" type="checkbox"/> Justify	<input type="checkbox"/> Bullet list
<input type="checkbox"/> Numbered list	<input type="checkbox"/> Outdent	<input type="checkbox"/> Indent
<input type="checkbox"/> Undo	<input type="checkbox"/> Redo	<input checked="" type="checkbox"/> Link

Ngoài ra, bạn còn có thể tùy chỉnh về cách hiển thị của các nút lệnh trên thanh công cụ. Ở mục *Editor Appearance*, bạn chọn vào các trường để thay đổi *Toolbar location*- vị trí hiển thị thanh công cụ, *Button Alignment*- canh chỉnh các nút lệnh và đánh dấu chọn vào ô *Enable resizing button* để kích hoạt tính năng thay đổi kích thước nút lệnh. Khi xong, bạn bấm *Save*.

**▼ EDITOR APPEARANCE**

**Toolbar location**  
 Top   
 This option controls whether the editor toolbar is displayed above or below the editing area.

**Button alignment**  
 Left   
 This option controls the alignment of icons in the editor toolbar.

**Path location**  
 Bottom   
 Where to display the path to HTML elements (i.e. body > table > tr > td).

☒ **Enable resizing button**  
 This option gives you the ability to enable/disable the resizing button. If enabled, the Path location toolbar must be set to "Top" or "Bottom" in order to display the resize icon.

**► CLEANUP AND OUTPUT**

**► CSS**

Save

Để kiểm tra kết quả cài đặt, bạn bấm *Add content* rồi chọn *Text Format* dạng *Full HTML* ở trang hiện ra. Nếu xuất hiện thanh công cụ bên dưới chữ *Body* thì bạn đã cài đặt và thiết lập thành công.

**Title \***

**Tags**   
 Enter a comma-separated list of words to describe your content.

**Body (Edit summary)**

**B I** [List Bulleted] [List Numbered] [List Nested] [Link] [Unlink] [Image] [Font family] [Font size] [Bold] [Italic] [Text Color] [Background Color] [Indent] [Outdent] [Undo] [Redo]

## 8. Tổ chức nội dung và tạo thêm kiểu nội dung mới

Module *Taxonomy* là một công cụ mạnh mẽ cho phép người quản trị web tổ chức, phân loại nội dung. Module này đã được tích hợp sẵn vào nhân của *Drupal 7* và đã kích hoạt trong quá trình cài đặt. Trước khi sử dụng *Taxonomy*, bạn cần cài đặt thêm module *Taxonomy Menu* (module giúp cho việc sử dụng *Taxonomy* thuận tiện hơn) bằng cách vào địa chỉ [http://drupal.org/project/taxonomy\\_menu](http://drupal.org/project/taxonomy_menu), rồi tải về và giải nén vào thư mục *modules* trong thư mục *info/sites/all*, kích hoạt sử dụng modules.

Để khai thác tính năng của *Taxonomy*, bạn bấm vào menu *Structure* trên thanh công cụ quản trị, rồi bấm *Taxonomy* trong trang hiện ra.





Đối với *Taxonomy*, bạn cần quan tâm đến hai đối tượng *Vocabulary* và *Term*. Có thể hiểu, *Vocabulary* là nhóm chuyên mục và *Term* là chuyên mục con thuộc một nhóm chuyên mục nào đó. Ví dụ: bạn cần tạo các nhóm chuyên mục: *Phần mềm*, *Thiết bị số*. Các chuyên mục con thuộc *Phần mềm* là: *Văn phòng*, *Hệ thống*, *Bảo mật*, *Đồ họa*, *Internet*; và thuộc *Thiết bị số* là: *Laptop*, *Desktop*, *Tablet*, *Camera*. Dạng cây thư mục:

- *Phần mềm*

- *Văn phòng*

- *Hệ thống*

- *Bảo mật*

- *Đồ họa*

- *Internet*

- *Thiết bị số*

- *Laptop*

- *Desktop*

- *Tablet*

- *Camera*

Khi đó, bạn bấm *Add vocabulary* để tiến hành khai báo nhóm chuyên mục. Trong trang hiện ra, bạn nhập *Name*- tên nhóm chuyên mục (ví dụ: *phanmem*), *Description*- chú thích, chọn *Main menu* ở mục *Menu location*, bấm *Save*. Thực hiện tương tự cho các nhóm chuyên mục còn lại.

Home > Administration > Structure

Taxonomy is for categorizing content. Terms are grouped into vocabularies. For example, a vocabulary called "Apple" and "Banana".

[+ Add vocabulary](#)

VOCABULARY NAME	WEIGHT	OPERATIONS	
game	0 <input type="button" value="v"/>	<a href="#">edit vocabulary</a>	<a href="#">list terms</a>
Tags	0 <input type="button" value="v"/>	<a href="#">edit vocabulary</a>	<a href="#">list terms</a>

Bạn trở lại trang quản lý nhóm chuyên mục (*Vocabulary*), bấm vào liên kết *add terms* để tạo chuyên mục con. Tiếp theo, bạn nhập vào các ô *Name*- tên chuyên mục (ví dụ: *Văn phòng*), *Description*- chú thích, *URL alias*- địa chỉ liên kết ảo do bạn tự quy định (*Drupal* cũng tạo một địa chỉ liên kết khác). Riêng đối với mục *Relations*, bạn chọn chuyên mục chính (*root*) hoặc chuyên mục con thuộc chuyên mục chính (nếu có) tại ô *Parent terms*, thứ tự sắp xếp tại ô *Weight*, bấm *Save*. Thực hiện tương tự cho toàn bộ các chuyên mục con còn lại.

**Name \***

Văn phòng

**Description**

Phần mềm văn phòng

**Text format**  **Filtered HTML** [More information about text formats ?](#)

- Web page addresses and e-mail addresses turn into links automatically.
- Allowed HTML tags: <a> <em> <strong> <cite> <blockquote> <code> <ul> <ol> <li> <dl> <dt> <dd>

- Lines and paragraphs break automatically.

**URL alias**

Optionally specify an alternative URL by which this term can be accessed. Use a relative path and don't add a trailing slash or the URL alias won't work.

**RELATIONS**

Khi đã tạo xong các nhóm chuyên mục thì bạn cần phải tạo thêm kiểu nội dung mới tương ứng với các nhóm chuyên mục đó. Bởi vì, kiểu nội dung *Article* sẽ tạo ra các *Tags* và không phụ thuộc vào các nhóm chuyên mục đã tạo. Để thực hiện, bạn vào menu *Structure*, bấm *Content types* rồi bấm *Add content type*.



Trong trang *Content types*, bạn điền các thông tin: *Name*- tên nội dung (ví dụ: *phanmem*), *Description*- chú thích và giữ mặc định các thiết lập bên dưới, rồi bấm *Save and add fields*. Tiếp theo, ở thẻ *Manage Fields* có hai trường *Title* và *Body* được cung cấp sẵn, bạn cần thêm vào các trường mới như *tagpm*, *imagepm*. Bạn thực hiện: nhập *tagpm* vào ô *Add new field*, thứ tự ở cột *Weight*, tên trường ở cột *Name* (ví dụ: *tagpm*, có dạng *field\_tagpm*), chọn *Term reference* ở cột *Field*, chọn *Check boxes/ratio buttons* ở cột *Widget*, bấm *Save*.

LABEL	WEIGHT	PARENT	NAME	FIELD	WIDGET	OPERATIONS
Title	-5	- None -	title	Node module element		
Body	-4	- None -	body	Long text and summary	Text area with a summary	<a href="#">edit</a> <a href="#">delete</a>

**Add new field**

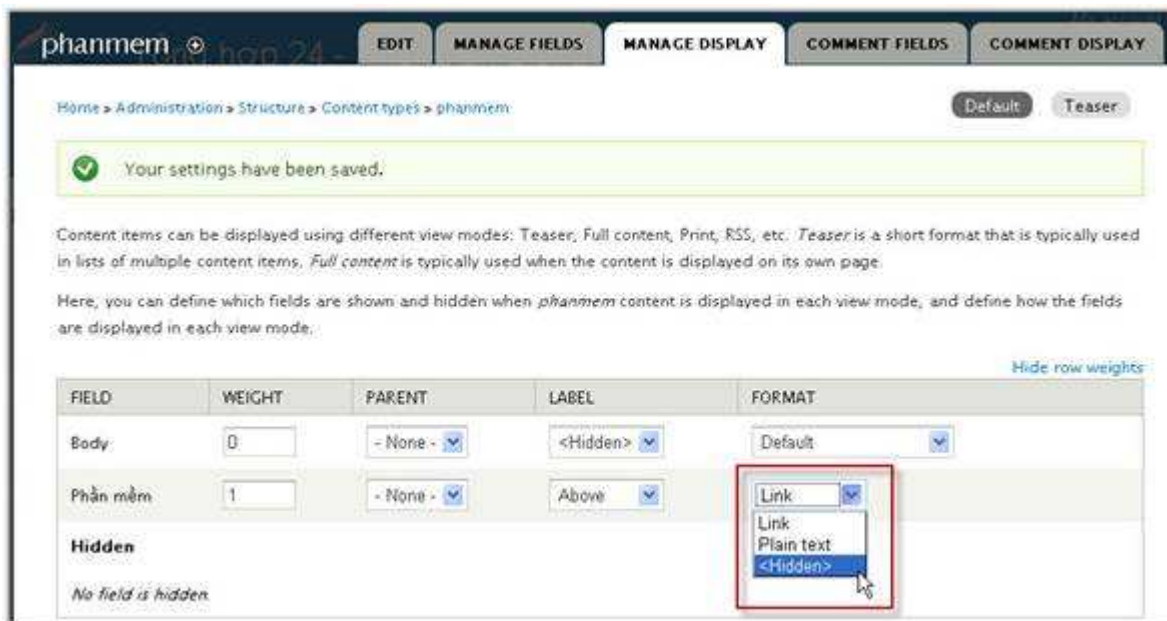
Label
Field name (a-z, 0-9, \_)
Type of data to store.
Form element to edit the data.

**Add existing field**

Label
Field to share
Form element to edit the data.

[Save](#)

Ở thẻ *Field settings*, bạn chọn nhóm chuyên mục tại mục *Vocabulary*, bấm *Save field settings*. Đến thẻ *Edit*, bạn nhập tên trường vào ô *Label* (ví dụ: *Phần mềm*), đánh dấu chọn vào ô *Required field*, nhập vài gợi ý vào khung *Help text*. Nếu không muốn khách truy cập website nhìn thấy các chuyên mục ở cuối bài viết thì bạn cần ẩn nó đi, bằng cách trở về khung quản lý *Content type*, bấm *manage display* ở kiểu nội dung muốn thay đổi. Ở cột *Format* của trường *Field*, bạn chọn *Hidden* rồi bấm *Save*.



Bây giờ, bạn có thể kiểm tra sự hiển thị của các chuyên mục ở khung viết bài, bấm *Add content* rồi chọn kiểu nội dung cần viết bài.

Sau khi đã phân loại nội dung và tạo kiểu nội dung mới, bạn có thể tạo ra menu để giúp cho khách truy cập định hướng được nội dung trên website.

## 9. Quản lý bài viết và bình luận

Tính năng *Content* giúp cho người quản trị quản lý nội dung trên website (quản lý bài viết, quản lý bình luận). Để sử dụng tính năng này, bạn bấm vào menu *Content* trên thanh quản trị hệ thống. Thẻ *Content* cung cấp ba khung: ở dưới cùng là danh sách các bài viết (gồm có tên, kiểu nội dung, tác giả, tình trạng, cập nhật), khung *Show only items where* là một bộ lọc giúp tìm kiếm nhanh bài viết (theo hai kiểu lọc: *Status*- tình trạng bài viết, *Type*- kiểu nội dung) và khung *Updates Options*.



SHOW ONLY ITEMS WHERE

status

any

type

any

Filter

UPDATE OPTIONS

Update URL alias

Update

<input type="checkbox"/>	TITLE	TYPE	AUTHOR	STATUS	UPDATED	OPERATIONS
<input type="checkbox"/>	Hiren's BootCD 14.0 nhiều hơn - mạnh hơn và nặng hơn	phanmem	thanhliem24	published	06/09/2011 - 09:53	edit delete
<input type="checkbox"/>	5 "đề" lời kép đang có tại thị trường Việt Nam	Phone	thanhliem24	published	06/08/2011 - 18:55	edit delete

Riêng đối với khung *Update Options*, bạn có thể cập nhật cho hàng loạt bài viết với các nội dung cập nhật như *Update URL alias*- cập nhật địa chỉ liên kết mới (khi đã cài đặt xong module *Pathauto*- sẽ được giới thiệu ở phần sau), *Publish select ed content*- đăng bài viết, *Unpublish selected content*- không đăng bài viết, *Delete selected content*- xóa các bài viết đã chọn,...

Thẻ *Comment* giúp quản lý nội dung bình luận của các thành viên gửi đến. Nếu người quản trị thiết lập chế độ kiểm duyệt nội dung bình luận đối với thành viên (bỏ tùy chọn *Skip comment approval* đối với nhóm *Authenticated user*) thì các ý kiến gửi đến sẽ nằm trong mục *Unapproved comments*. Để đăng tải các ý kiến bình luận, bạn đánh dấu chọn vào ô phía trước ý kiến và chọn nội dung cập nhật *Publish the selected comments*, bấm *Update*.

Content

CONTENT

COMMENTS

Home » Administration » Content

Published comments

Unapproved comments (0)

UPDATE OPTIONS

Unpublish the selected comments

Update

<input checked="" type="checkbox"/>	SUBJECT	AUTHOR	POSTED IN	UPDATED	OPERATIONS
<input checked="" type="checkbox"/>	Tôi thích các loại đề này	thanhliem24	5 "đề" lời kép đang có tại thị trường Việt Nam	06/09/2011 - 10:45	edit

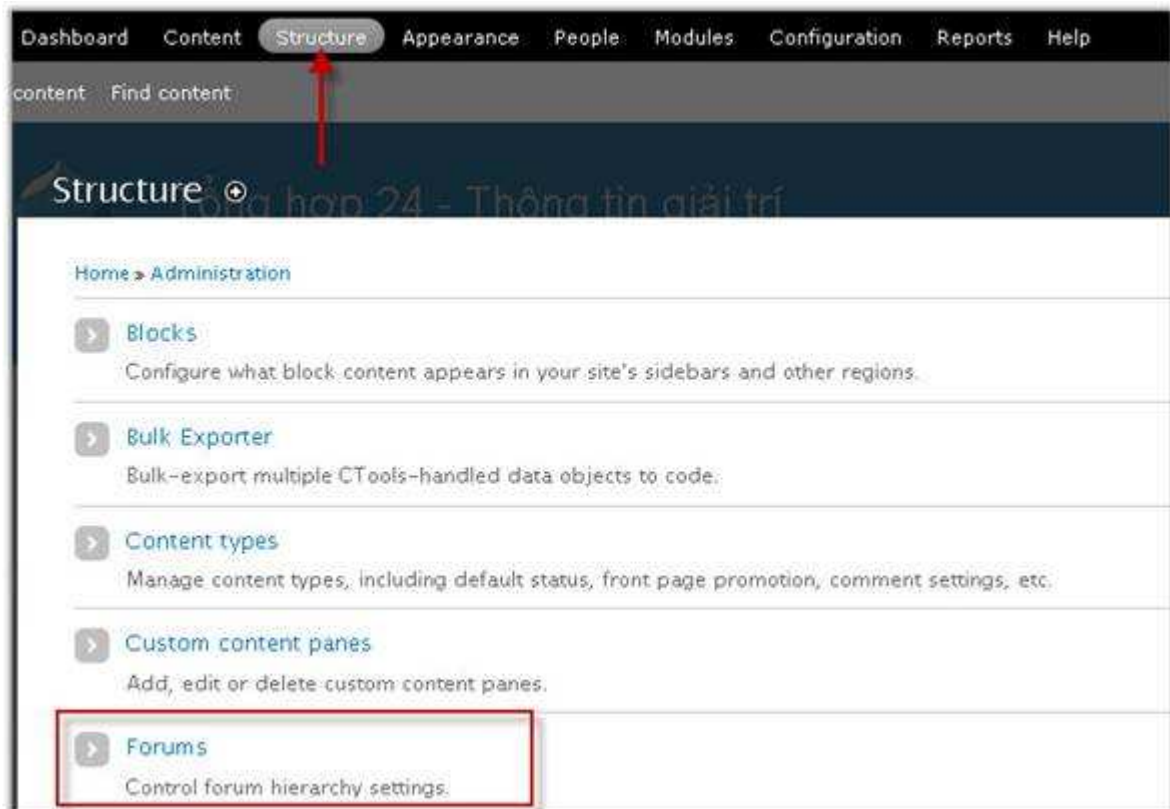
## Phần 5:

### Quản lý các kiểu nội dung: diễn đàn, blog và cập nhật tự động tin RSS từ website khác

Như đã giới thiệu, *Drupal 7* là một hệ thống quản trị nội dung rất mạnh mẽ, không những tạo ra và quản lý một website tin tức mà còn tạo ra được diễn đàn trao đổi thảo luận, những trang blog cá nhân. Đồng thời, *Drupal 7* có một tính năng giúp cho nội dung website của bạn luôn mới nhờ vào việc cập nhật tin RSS từ các website khác.

## 10. Tạo và quản lý diễn đàn

Mặc định, module *Forum* không được kích hoạt trong quá trình cài đặt nên để tạo diễn đàn bạn cần vào menu *Module* rồi tìm đến mục *Forum* trong nhân (*Core*) của *Drupal 7*. Sau khi đánh dấu chọn và bấm *Save Configuration*, bạn bấm vào menu *Structure* > bấm *Forum* để bắt đầu tạo chuyên mục cho diễn đàn.



Trong trang mới hiện ra, bạn được cung cấp hai tính năng *Add container* và *Add forum*; cùng với nhóm chuyên mục mặc định *General discussion*. Bạn có thể bấm *edit forum* để chỉnh sửa nhóm chuyên mục này lại cho phù hợp.



Đầu tiên, bạn bấm *Add container* để thêm vào nhóm chuyên mục: *Container name*- tên nhóm chuyên mục, *Description*- chú thích ngắn gọn về chuyên mục, *Parent*- chọn chuyên mục trực thuộc (chọn *root* nếu là nhóm chuyên mục gốc), *Weight*- chọn thứ tự sắp xếp trên diễn đàn (nếu giữ nguyên thì *Drupal* sẽ sắp xếp theo thứ tự của bảng chữ cái). Bạn thực hiện tương tự cho các nhóm chuyên mục khác.

**Forums** Trang hợp 24 - Thông tin giải trí LIST SETTINGS

Home » Administration » Structure » Forums

Use containers to group related forums:

**Container name \***  
  
 Short but meaningful name for this collection of related forums.

**Description**  
  
  
 Description and guidelines for forums within this container.

**Parent \***

Đối với tính năng tạo chuyên mục *Add forum*, bạn cũng điền các thông tin tương tự như tính năng tạo nhóm chuyên mục *Add container*. Nhưng ở mục *Parent*, bạn cần chọn nhóm chuyên mục chứa chuyên mục đang tạo. Khi xong, bạn trở lại trang quản lý nhóm chuyên mục, chuyên mục để xem, chỉnh sửa và điều chỉnh thứ tự của chúng nếu cần.

NAME	WEIGHT	OPERATIONS
General discussion	0	edit forum
Phần mềm	1	edit container
Phần mềm hệ thống	0	edit forum
Phần mềm văn phòng	1	edit forum
Mạng & Internet	2	edit forum
Thiết kế website	2	edit container
CMS & Forum	0	edit forum
Domain & Hosting	1	edit forum

Save

Ngoài ra, ở thẻ *Settings* cung cấp cho người quản trị diễn đàn các tùy chọn:

- *Hot topic threshold*: chọn số lượng bài trả lời để đánh giá một chủ đề là hay (*hot*). Ví dụ, bạn chọn số 20 thì diễn đàn xếp chủ đề đang thảo luận vào nhóm *hot* khi đạt mức 20 bài trả lời.
- *Topic per page*: Số lượng chủ đề hiển thị trên mỗi trang.
- *Default order*: Lựa chọn chế độ hiển thị chủ đề.

Forums

LIST

SETTINGS

Trang hơn 24 - Thông tin giải trí

Home » Administration » Structure » Forums

Adjust the display of your forum topics. Organize the forums on the [forum structure page](#).

Hot topic threshold

15

The number of replies a topic must have to be considered "hot".

Topics per page

25

Default number of forum topics displayed per page.

Default order

☒ Date - newest first  
☐ Date - oldest first  
☐ Posts - most active first  
☐ Posts - least active first

Default display order for topics.

Save configuration

Khi xong, bạn bấm *Save configuration* để hoàn tất. Bây giờ, bạn có thể vào diễn đàn bằng cách trở lại trang chủ bấm vào liên kết *Forums* trên khung tính năng *Navigation* hoặc truy cập trực tiếp từ địa chỉ <http://localhost/news/forum>.

Forum	Topics	Posts	Last post
General discussion	0	0	n/a
<b>Phần mềm</b> Khu vực thảo luận về cách sử dụng các phần mềm			
<b>Phần mềm hệ thống</b> Thảo luận về các hệ điều hành	0	0	n/a
<b>Phần mềm văn phòng</b> Khu vực thảo luận về các phần mềm văn phòng	0	0	n/a
<b>Mạng &amp; Internet</b> Thảo luận về lĩnh vực mạng	0	0	n/a
<b>Thiết kế website</b> Khu vực thảo luận về mảng kiến thức thiết kế website, sử dụng các phần mềm tạo website, CMS			
<b>CMS &amp; Forum</b> Khu vực thảo luận về cách sử dụng các CMS	0	0	n/a
<b>Domain &amp; Hosting</b> Chia sẻ thông tin về domain & Hosting	0	0	n/a

Để thêm vào chủ đề mới cho diễn đàn, bạn có thể bấm *Add new Forum topic* hoặc bấm vào kiểu nội dung *Forum topic* trong tính năng *Add content*.

## 12. Tạo và quản lý trang tin cá nhân *Blog*

Với tính năng tạo *Blog*, người quản trị website vừa đỡ vất vả trong việc xây dựng nội dung, vừa gần gũi và trao đổi nhiều hơn với nhiều thành viên, các thành viên có thể trao đổi và chia sẻ với nhau. Để kích hoạt tính năng này, bạn vào menu *Module* rồi đánh dấu chọn vào ô *Blog* và bấm *Save configuration*.

[+ Install new module](#)

**CORE**

ENABLED	NAME	VERSION	DESCRIPTION	OPERATIONS
<input type="checkbox"/>	<b>Aggregator</b>	7.2	Aggregates syndicated content (RSS, RDF, and Atom feeds).	
<input checked="" type="checkbox"/>	<b>Block</b>	7.2	Controls the visual building blocks a page is constructed with. Blocks are boxes of content rendered into an area, or region, of a web page. Required by: Dashboard (enabled)	<a href="#">Help</a> <a href="#">Permissions</a> <a href="#">Configure</a>
<input checked="" type="checkbox"/>	<b>Blog</b>	7.2	Enables multi-user blogs.	<a href="#">Help</a>

Sau khi đã kích hoạt tính năng, bạn cần phải thiết lập cấp phép cho các nhóm thành viên. Để thực hiện, bạn vào menu *People* rồi chọn thẻ *Permissions*, kéo thanh cuộn và tìm đến mục *Node*. Trong danh sách *Blog entry*, bạn có thể cấp quyền sau đây cho hai nhóm *Anonymous user*, *Authenticated user*: *Create new content*- tạo nội dung mới, *Edit own content*- chỉnh sửa nội dung đã tạo, *Edit any content*- chỉnh sửa nội dung của thành viên khác, *Delete own content*- xóa nội dung của mình, *Delete any content*- xóa nội dung của người khác. Khi xong bấm *Save permissions*.

<i>Blog entry: Create new content</i>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
<i>Blog entry: Edit own content</i>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
<i>Blog entry: Edit any content</i>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
<i>Blog entry: Delete own content</i>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
<i>Blog entry: Delete any content</i>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

Đối với thành viên, sau khi đăng kí và được quản trị website kích hoạt tài khoản thì thành viên đó có thể viết bài cho *Blog* cá nhân của mình, bằng cách bấm *Add content* trên khung *Navigation*.

Home > [Add content](#)

Navigation

- [Add content](#)
  - Blog entry**
- [Forums](#)

Main menu

- [Home](#)
- [Thế giới điện thoại](#)
- [Vietnam](#)
- [Văn phòng](#)

## Create Blog entry

**Title \***

Windows 8 là một sản phẩm tuyệt hảo?

**Body (Edit summary)**

Theo những lời quảng cáo rùm beng, thì Windows 8 là một sản phẩm "tuyệt hảo" và "người". Nhưng một nghiên cứu gần đây về các sáng tạo kỳ quái của Windows 8 đã đi ngược: không có người tiêu dùng nào thực sự cần một sản phẩm như vậy.

Trong một video mới được công bố trên YouTube (<http://www.youtube.com/watch?>), Microsoft đã tổng duyệt lại phiên bản ấn tượng tiếp theo của Windows - Windows 8. minh một cách đầy thuyết phục về giao diện mới có thể chạy trên bất kỳ thiết bị nào màn hình hiển thị cảm ứng cho đến máy tính bảng.

### 13. Cập nhật tin RSS từ các website khác về website *Drupal 7*

Đây có lẽ là một tính năng mà người quản trị website rất mong đợi, bởi vì nó giúp cho nội dung của website luôn mới với các tin tức được cập nhật thường xuyên từ website cung cấp *RSS (Rich Site Summary)* đồng thời giúp họ đỡ vất vả hơn trong việc xây dựng nội dung. Tính năng *Aggregator* được tích hợp sẵn vào nhân của *Drupal 7*, hỗ trợ các định dạng tập tin *RSS feed*, *RDF feed* và *Atom feed*. Tuy nhiên, bạn cần phải kích hoạt module *Aggregator* trong menu *Module* mới có thể khai thác tính năng cập nhật tin RSS. Việc kích hoạt module cũng thực hiện tương tự như module *Blog*.



[+ Install new module](#)

▼ CORE

ENABLED	NAME	VERSION	DESCRIPTION	OPERATIONS
<input checked="" type="checkbox"/>	<b>Aggregator</b>	7.2	Aggregates syndicated content (RSS, RDF, and Atom feeds).	<a href="#">Help</a> <a href="#">Permissions</a> <a href="#">Configure</a>
<input checked="" type="checkbox"/>	<b>Block</b>	7.2	Controls the visual building blocks a page is constructed with. Blocks are boxes of content rendered into an area, or region, of a web page. Required by: Dashboard (enabled)	<a href="#">Help</a> <a href="#">Permissions</a> <a href="#">Configure</a>

Sau khi đã kích hoạt xong, bạn cần cấp quyền xem cho hai nhóm người dùng web: *Anonymous user*, *Authenticated user*. Trong thẻ *Permission* của module *People*, bạn đánh dấu chọn vào hai ô tương ứng với hai nhóm này ở dòng *View new feeds*. Ở liên kết *Configure* còn có một số thiết lập liên quan như: *Number of items shown in listing pages*- số mục được hiển thị trong danh sách trang, *Discard items older than*- thời gian tồn tại của các tin RSS trên website, *Length of trimmed description*- số kí tự cho phép đối với phần nội dung tin,...Khi xong, bạn bấm *Save configuration* để lưu lại các thiết lập.

**Number of items shown in listing pages**  
 3 items ▼

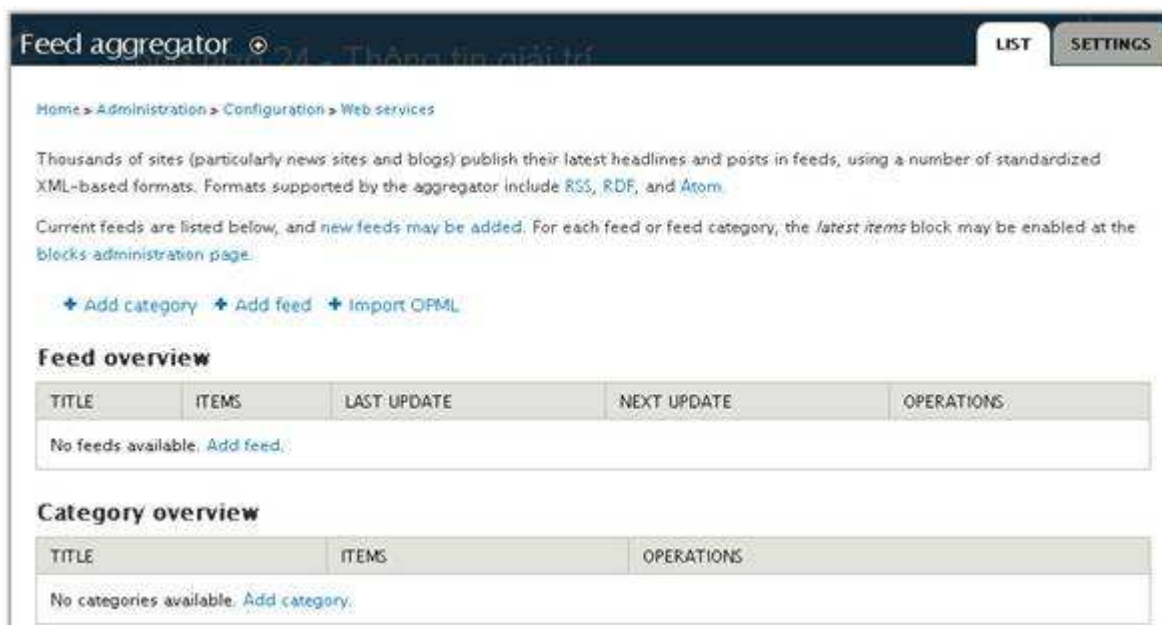
**Discard items older than**  
 3 months 3 weeks ▼  
 Requires a correctly configured cron maintenance task.

**Select categories using**  
☒ checkboxes  
☐ multiple selector.  
 For a small number of categories, checkboxes are easier to use, while a multiple selector works well with large numbers of categories.

**Length of trimmed description**  
 1000 characters ▼  
 The maximum number of characters used in the trimmed version of content.

[Save configuration](#)

Tiếp theo, bạn vào menu *Configuration* rồi tìm đến khung *Web services* và bấm vào liên kết *Feed aggregator*. Bạn cần tìm website cung cấp tin RSS theo các chủ đề muốn cập nhật, ví dụ như trang *Xã Hội Thông Tin*, *Thông Tin Công Nghệ*, rồi tìm nhóm tin mong muốn. Bây giờ, bạn bấm *Add category* để tạo chuyên mục quản lý các tin RSS cùng chủ đề. Ở trang hiện ra, bạn nhập vào ô *Title*- tiêu đề, *Description*- chú thích về chuyên mục, bấm *Save*. Để minh họa, tác giả bài viết tạo ra hai chuyên mục là CNTT và Tin tức – Sự kiện.



Khi đã tạo xong chuyên mục, bạn bấm *Add feed* rồi nhập vào các thông tin *Title*- tiêu đề nhóm tin, *URL*- đường dẫn của nguồn tin RSS (ví dụ: <http://xahoithongtin.com.vn/home.rss>, <http://tonghop24.com/home/index.php?language=vi&nv=news&op=rss>), *Update interval*- thời gian giữa hai lần cập nhật, *News items in block*- chọn số lượng tin mới được hiển thị tại khung tin tức ở trang chủ, *Categorize news items*- chọn chuyên mục (đánh dấu chọn vào ô *CNTT* hoặc *Tin tức – Sự kiện*). Lưu ý, khi tạo chuyên mục thì *Drupal* cũng tạo luôn những khung tính năng giúp hiển thị các tin mới tại trang chủ, bạn cần kích hoạt các khung tin tức này bằng cách vào menu *Structure*, bấm vào liên kết *Block* rồi thực hiện như hướng dẫn ở mục 4 của phần 2.

**Phần 6:**

**Quản lý thành viên và cấu hình website Drupal 7.**

Làm cho các thành phần của trang web thân thiện với các công cụ tìm kiếm luôn là mục tiêu hướng đến của người quản trị web chuyên nghiệp và nó cũng là một trong những phương pháp hiệu quả của *SEO*.

Thuật ngữ *SEO* (viết tắt của *Search Engine Optimization*) được dùng để chỉ tập hợp các phương pháp nhằm nâng cao thứ hạng website trong trang kết quả của các công cụ tìm kiếm. Bản thân *Drupal 7* đã rất thân thiện với các công cụ tìm kiếm (theo sự đánh giá của các thành viên ở một số diễn đàn là nó hỗ trợ *SEO* khoảng 90%). Do đó, bạn chỉ cần tối ưu thêm một số thành phần là có một website hỗ trợ *SEO* rất tốt.



Ở phần này, tác giả sẽ giới thiệu cách cài đặt và thiết lập các module giúp ích cho việc tạo đường dẫn thân thiện, tránh tình trạng trùng lặp nội dung, tạo các thẻ meta (*Keyword*, *Description*) và các phương pháp khác.

## 16. Cài đặt và thiết lập các module hữu ích cho SEO

### **-Module *Meta tags quick***

Với module này thì người quản trị website dễ dàng tạo ra các thẻ meta *keyword* (từ khóa) và *Description* (mô tả). Các bộ tìm kiếm của các bộ máy Google, Yahoo,... rất quan tâm đến các thẻ này, đặc biệt là Google sẽ ưu tiên cho website sử dụng thẻ meta description. Module này giúp tạo ra hai khung nhập liệu ở cửa sổ soạn thảo nội dung.

Để sử dụng, bạn vào địa chỉ [http://drupal.org/project/metatags\\_quick](http://drupal.org/project/metatags_quick) bấm vào liên kết *zip* ở phiên bản 7.x-1.9 để tải về, rồi giải nén vào thư mục *modules* (*news/sites/all/modules*).

Downloads

Recommended releases

Version	Downloads	Date	Links
7.x-1.9	<a href="#">tar.gz (10.62 KB)</a>   <a href="#">zip (12.51 KB)</a>	2011-Jun-15	<a href="#">Notes</a>

Other releases

Version	Downloads	Date	Links
7.x-2.0-alpha4	<a href="#">tar.gz (13.95 KB)</a>   <a href="#">zip (16.74 KB)</a>	2011-Jun-26	<a href="#">Notes</a>

Development releases

Version	Downloads	Date	Links
7.x-2.x-dev	<a href="#">tar.gz (13.95 KB)</a>   <a href="#">zip (16.74 KB)</a>	2011-Jun-27	<a href="#">Notes</a>

Sau đó, bạn đăng nhập vào tài khoản quản trị, bấm vào menu *Modules* kéo thanh trượt đến cuối trang, đánh dấu chọn vào ô phía trước *Meta tag field*, bấm *Save Configuration*.

FIELDS				
ENABLED	NAME	VERSION	DESCRIPTION	OPERATIONS
<input checked="" type="checkbox"/>	Meta tag field	7.x-1.9	Defines a meta tag field type.	
OTHER				
ENABLED	NAME	VERSION	DESCRIPTION	OPERATIONS
<input type="checkbox"/>	Quick Tabs	7.x-2.0-beta1	Create blocks of tabbed views and blocks.	
<input type="checkbox"/>	Site map	7.x-1.0-beta1	Display a site map.	
<input type="checkbox"/>	Token	7.x-1.0-beta1	Provides a user interface for the Token API and some missing core tokens.	
Save configuration				

Khi kích hoạt xong module thì bạn cần vào menu *Configuration* để thiết lập tính năng cho module. Trong khung *Search and Metadata*, bạn bấm vào liên kết *Meta tags (quick) settings*, rồi đánh dấu chọn vào ô *Use front page meta tags*, nhập từ khóa vào khung *meta\_keyword*, mô tả về website vào khung *meta\_description*, bấm *Submit*.

Home > Administration > Configuration > Search and metadata

**FRONT PAGE META TAGS**

☒ Use front page meta tags  
 Don't use that option if your front page is a fieldable entity (i.e. single node, taxonomy term etc.)

**meta\_keywords**  
 tong hop 24, chia se, kien thuc, tonghop24.com

**meta\_description**  
 Tổng hợp - Thông tin giải trí là trang thông tin điện tử mảng giải trí của Tổng hợp 24

Submit

Bây giờ, bạn nhập một nội dung mới sẽ thấy hai khung *Description*, *Keyword* bên dưới mục *Image*. Nếu muốn thay đổi vị trí của hai khung này thì ở menu *Structure*, bấm *Content types*, bấm *manage fields* ở kiểu nội dung cần thay đổi, nhập lại chỉ số ở cột *Weight*.

**Image**

 bao ve laptop.jpg (29.57 KB) Remove

**Alternate text**  
 bao ve laptop  
 This text will be used by screen readers, search engines, or when the image cannot be loaded.

Upload an image to go with this article.

**Description**  
 Đây là một công cụ nhỏ gọn khá thú vị của tác giả Tin Nguyen để người dùng cá nhân có thêm một công cụ hỗ trợ cho việc bảo mật chiếc Laptop của mình

**Keywords**  
 Bảo vệ, laptop, Việt Nam

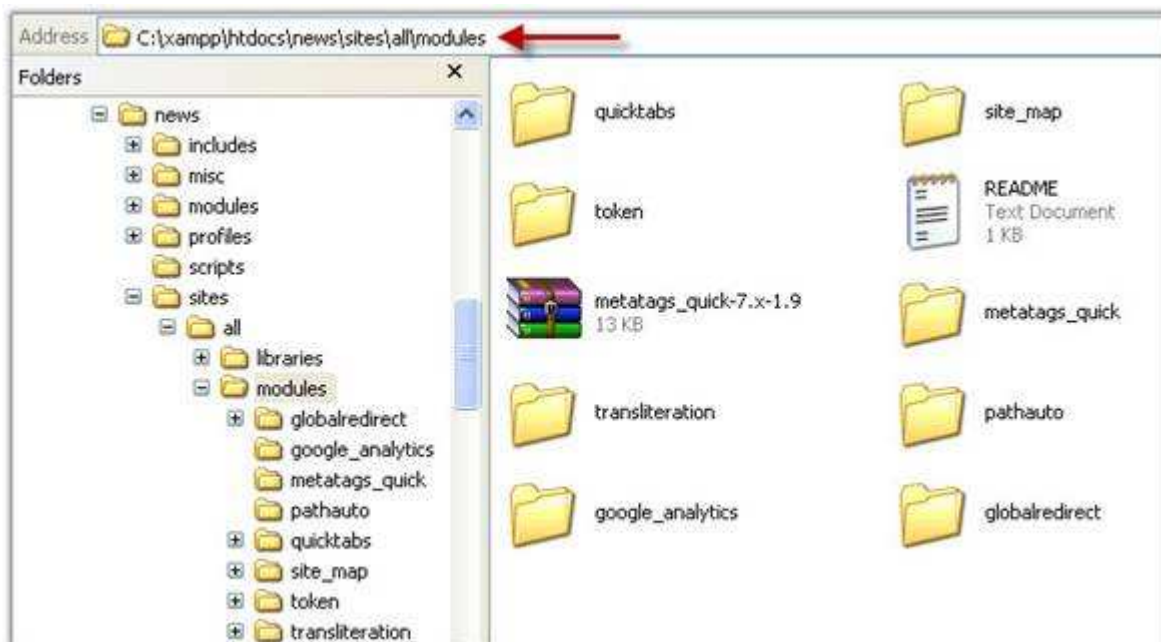
Lưu ý, đối với *Keyword*-từ khóa thì bạn có thể nhập từ 2 đến 4 từ, ngăn cách giữ các từ khóa bằng dấu phẩy (,). Còn đối với *Description*-mô tả, bạn cần nhập ngắn gọn, chính xác và là một câu hoàn chỉnh, chỉ nên viết khoảng 160 ký tự (bao gồm khoảng trắng).

#### - Module *Pathauto*, *Token*, *Transliteration* và *Global Redirect*

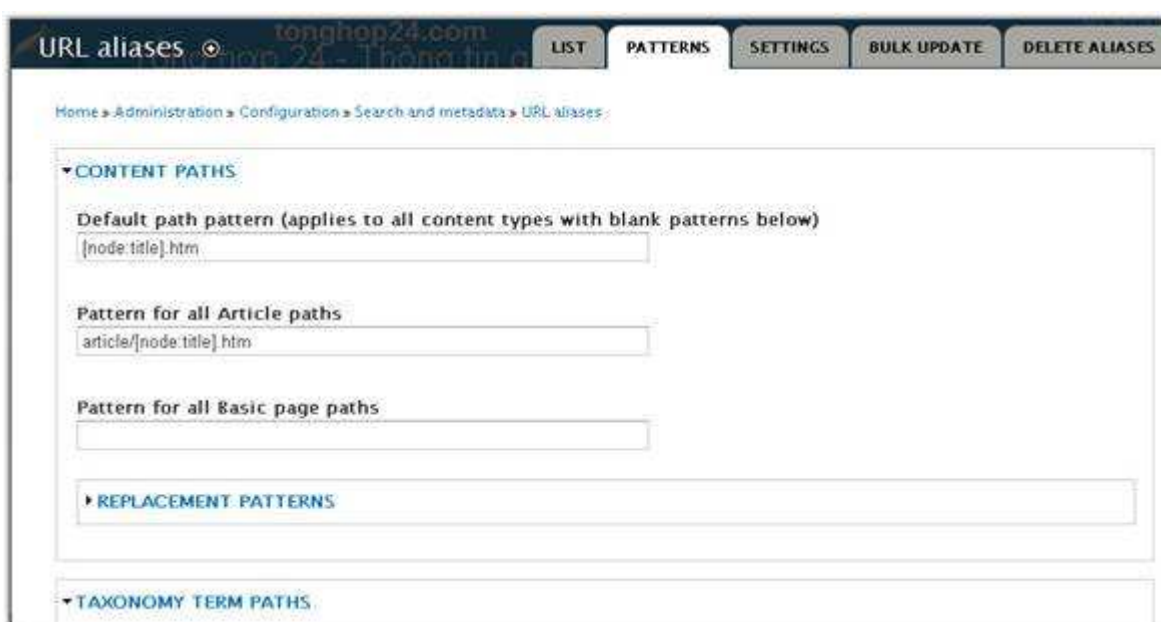
Đây là các module giúp tạo đường dẫn thân thiện với các bộ máy tìm kiếm (tiêu đề của bài viết được hiển thị ngay trên đường dẫn, giúp cho spider dễ dàng index và biết được nội dung). Đồng thời, với module *Global Redirect* giúp tránh được tình trạng trùng lặp nội dung (duplicate content, Google không thích những website có nhiều đường dẫn với cùng một nội dung và sẽ phạt nặng các website này), tức là hướng các đường dẫn có cùng nội dung về cùng một đường dẫn.

Đầu tiên, bạn vào [địa chỉ này](#) để tải các module: *Pathauto*, *Token*, *Transliteration* và *Global Redirect*, xong giải nén vào thư mục *modules* (*news/sites/all/modules*).





Tiếp theo, bạn vào menu *Modules* để tiến hành kích hoạt các module trên. Ở khung *Search and Metadata* trong menu *Configuration*, bạn bấm vào liên kết *URL aliases*. Trong trang hiện ra, bạn bấm chọn thẻ *Patterns* để thay đổi các kiểu đường dẫn: khung *Content Paths* (thiết lập địa chỉ URL của các kiểu nội dung), *Taxonomy Term Paths* (thiết lập địa chỉ URL của nhóm chuyên mục, chuyên mục), *User Paths* (thiết lập địa chỉ URL của tài khoản người dùng). Ngoài các giá trị biến được cung cấp mặc định, bạn có thể tìm thấy các biến khác ở từng mục trong khung *Replacement Patterns*. Ví dụ, trong ô *Default path pattern* của khung *Content Paths*, bạn thay cú pháp URL mặc định (***content/[node:type]***) thành cú pháp mới như ***[node:type].html***. Khi xong, bấm *Save Configuration*.



Thẻ *Settings* giúp thiết lập cách thức hiển thị địa chỉ URL. Bạn có thể giữ mặc định các thiết lập *Separator* (kí tự thay thế các khoảng trắng, dấu chấm câu, dấu phẩy hay kí tự đặc biệt), *Change to lower case* (biến các kí tự in hoa thành in thường), *Maximum alias length* (số kí tự tối đa cho địa chỉ mới). Một thiết lập quan trọng không thể bỏ qua là *Transliterate prior to creating alias*, nó giúp loại bỏ dấu tiếng Việt trong địa chỉ URL. Bởi vì, các URL có dạng “dấu-tiếng-việt.html” sẽ không thân thiện bằng URL “dau-tieng-viet.html”, và một số trình duyệt có thể không hiển thị được dạng URL có dấu. Ngoài ra, bạn có thể đánh dấu chọn vào ô *Reduce strings to letters and numbers* (đây là bộ lọc giúp giảm bớt các kí tự và con số có trong khung *String to remove*). Khung *Punctuation* giúp quy định cách xử lý đối với các kí tự đặc biệt, các loại dấu ngoặc, dấu hai chấm, dấu cộng, dấu bằng,..., xong bấm *Save configuration*.

☒ Transliterate prior to creating alias  
When a pattern includes certain characters (such as those with accents) should Pathauto attempt to transliterate them into the ASCII-96 alphabet? Transliteration is handled by the Transliteration module.

☒ Reduce strings to letters and numbers  
Filters the new alias to only letters and numbers found in the ASCII-96 set.

**Strings to Remove**

a, an, as, at, before, but, by, for, from, is, in, into, like, of, off, on, onto, per, since, than, the, this, that, to, up, via, with

Words to strip out of the URL alias, separated by commas. Do not use this to remove punctuation.

**PUNCTUATION**

Save configuration

Vấn đề tiếp theo được đặt ra là sẽ có sự tồn tại song song giữ hai dạng URL, ví dụ: <http://tonghop24.com/node/1> và <http://tonghop24.com/content/tieu-de.html> có chứa cùng một nội dung. Khi đó, module *Global Redirect* sẽ có tác dụng chuyển hướng các URL chưa thân thiện về địa chỉ đã được tối ưu. Sau khi kích hoạt module *Global Redirect*, bấm vào liên kết *Global Redirect* trong khung *System* (menu *Configuration*). Bạn giữ nguyên các thiết lập mặc định ở trang hiện ra và có thể đánh dấu chọn vào ô *Enable for all pages* (mục *Remove Trailing Zero Argument*) để điều hướng URL dạng *taxonomy/term/1/0* về dạng *taxonomy/term/1*, bấm *Save Configuration*.

Dashboard Content Structure Appearance People Modules **Configuration** Reports Help

content Find content

tonghop24.com

Global Redirect

Home » Administration » Configuration » System

☒ Deslash  
If enabled, this option will remove the trailing slash from requests. This stops requests such as `example.com/node/1/` failing to match the corresponding alias and can cause duplicate content. On the other hand, if you require certain requests to have a trailing slash, this feature can cause problems so may need to be disabled.

☒ Non-clean to Clean  
If enabled, this option will redirect from non-clean to clean URL (if Clean URL's are enabled). This will stop, for example, node 1 existing on both `example.com/node/1` AND `example.com?q=node/1`.

**Remove Trailing Zero Argument**

☒ Disabled

☐ Enabled for all pages

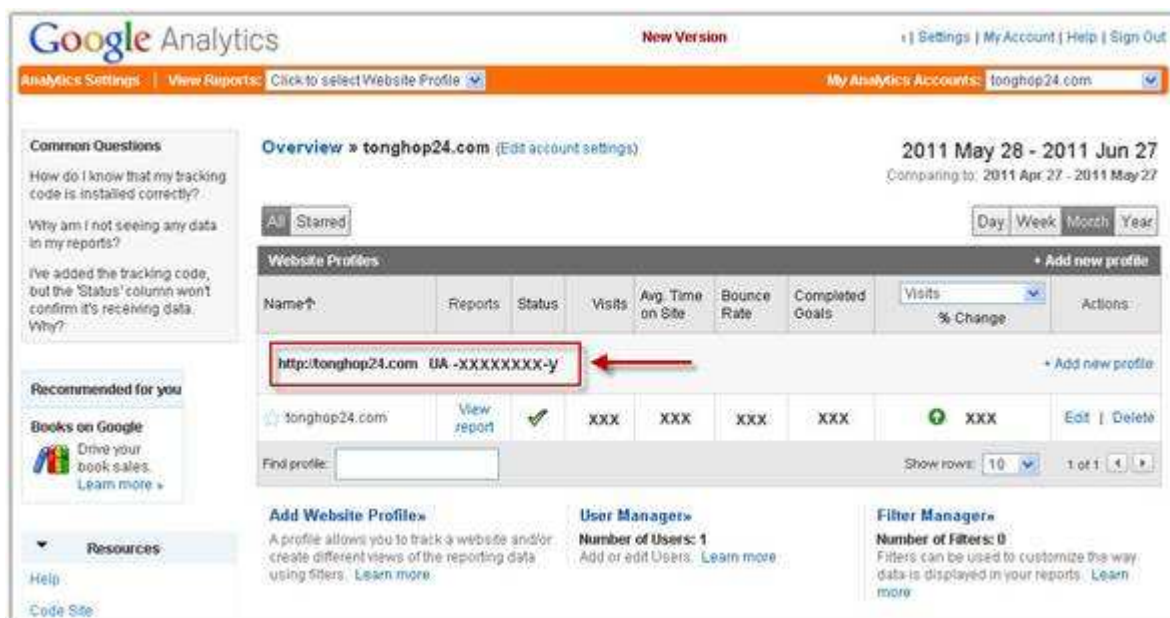
☐ Enabled for taxonomy term pages only

If enabled, any instance of `/0` will be trimmed from the right of the URL. This stops duplicate pages such as `taxonomy/term/1/` and `taxonomy/term/1/0` where 0 is the default depth. There is an option of limiting this feature to taxonomy term pages ONLY or allowing it to effect any page. By default this feature is disabled to avoid any unexpected behavior. Also of note, the trailing `/0` "depth modifier" was removed from Drupal 7.

Ngoài ra, nếu không muốn cài đặt thêm module vào hệ thống thì bạn có thể sử dụng tập tin **robots.txt** để chặn các bộ tìm kiếm quét qua thư mục *node* hoặc tự soạn tập tin **.htaccess** rồi tải lên thư mục gốc của website.

### - Module Google Analytics

Module này giúp người quản trị web phân tích website của mình thông qua hệ thống *Google Analytics*, từ đó thấy được xu hướng của từ khóa và tình hình lưu lượng truy cập vào website. Sau khi kích hoạt, bạn vào menu *Module*, bấm vào liên kết *Google Analytics* trong khung *System*. Để có thông tin điền vào khung *Web Property ID*, bạn cần truy cập vào tài khoản *Google Analytics* và lấy thông số có dạng *UA-xxxxxxx-y*. Nếu chưa có tài khoản này thì bạn hãy thiết lập module sau khi mua tên miền, hosting và đưa website lên hoạt động trên Internet.



Ngoài các module hữu ích cho việc SEO website *Drupal 7* nêu trên, khi website đã đi vào hoạt động thì cần thực hiện thêm những phương pháp khác để tăng nhanh thứ hạng tìm kiếm.

## Phần 8 :

### Cài đặt ngôn ngữ trong *Drupal 7* và một số trải nghiệm khác.

Nếu chưa quen thao tác trên website *Drupal 7* giao diện tiếng Anh thì bạn có thể chuyển sang giao diện tiếng Việt để thuận tiện hơn cho quá trình sử dụng. *Drupal 7* không những giúp quản trị thay đổi ngôn ngữ mặc định trên website mà còn có khả năng hỗ trợ khách truy cập website tự chuyển đổi ngôn ngữ khi cần thiết, tức là bạn có thể tạo ra một website đa ngôn ngữ. Ngoài ra, phần này cũng giới thiệu về cách tạo hiệu ứng trình diễn bài viết.

## 17. Ngôn ngữ trên website *Drupal 7*

### - Cài đặt tiếng Việt cho website

Trong phần 2 có giới thiệu cách cài ngôn ngữ Tiếng Việt (việt hóa giao diện *Drupal*) bằng cách chép gói ngôn ngữ này (tập tin *drupal-7.2.vi.po*) vào thư mục *news\profiles\standard\translations*. Nếu chưa cài đặt ở bước cài đặt *Drupal* thì bạn có thể thực hiện theo các bước gợi ý sau.

Đầu tiên, bạn cần chép gói ngôn ngữ tiếng Việt vào thư mục *translations* (tải về từ địa chỉ <http://localize.drupal.org/translate/downloads>) để việt hóa giao diện. Lưu ý, bạn thực hiện tương tự đối với các ngôn ngữ khác. Nhưng trước khi thiết lập sử dụng ngôn ngữ, bạn cần kích hoạt hai module *Content translation* và *Locale* trong nhân của *Drupal*.

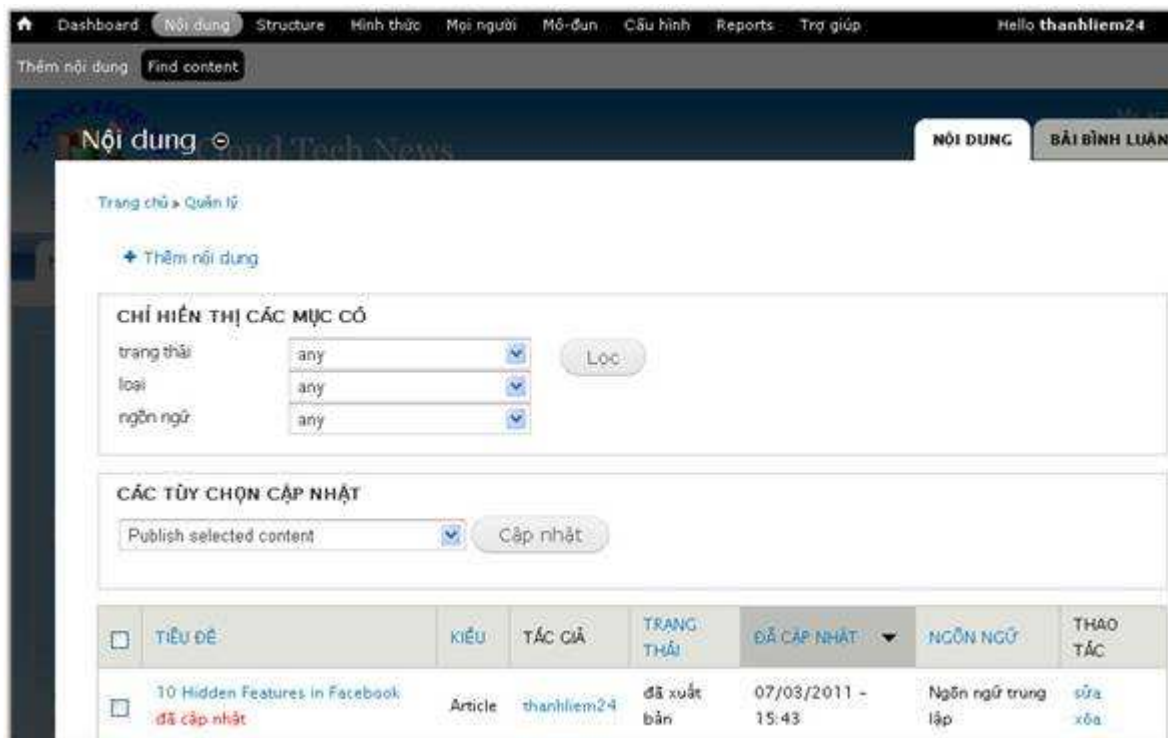
Dashboard Content Structure Appearance People Modules Configuration Reports Help					
content Find content					
ENABLED	NAME	VERSION	DESCRIPTION	OPERATIONS	
<input checked="" type="checkbox"/>	List	7.4	Defines list field types. Use with Options to create selection lists. Requires: Field (enabled), Field SQL storage (enabled), Options (enabled)	<a href="#">Help</a>	
<input type="checkbox"/>	Locale	7.4	Adds language handling functionality and enables the translation of the user interface to languages other than English. Required by: Content translation (disabled)		
<input checked="" type="checkbox"/>	Menu	7.4	Allows administrators to customize the site navigation menu.	<a href="#">Help</a>	<a href="#">Permissions</a> <a href="#">Configure</a>
<input checked="" type="checkbox"/>	Node	7.4	Allows content to be submitted to the site and displayed on pages. Required by: Drupal	<a href="#">Help</a>	<a href="#">Permissions</a> <a href="#">Configure</a>

Sau khi bấm *Save configuration*, bạn vào menu *Configuration* rồi kéo thanh trượt của trình duyệt, tìm đến khung *Regional and Languages*, bấm vào liên kết *Language*. Trong trang hiện ra, bạn bấm *Add language* rồi tìm gói ngôn ngữ *Vietnamese (Tiếng Việt)* trong khung *Language name*, bấm *Add Language*.

Languages							
						LIST	DETECTION AND SELECTION
Home » Administration » Configuration » Regional and language							
With multiple languages enabled, interface text can be translated, registered users may select their preferred language, and authors can assign a specific language to content. <a href="#">Download contributed translations from Drupal.org</a> .							
<a href="#">+ Add language</a>							
ENGLISH NAME	NATIVE NAME	CODE	DIRECTION	ENABLED	DEFAULT	WEIGHT	OPERATIONS
English	English	en	Left to right	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="radio"/>	0 <input type="text"/>	<a href="#">edit</a>
German	Deutsch	de	Left to right	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="radio"/>	0 <input type="text"/>	<a href="#">edit</a> <a href="#">delete</a>
Vietnamese	Tiếng Việt	vi	Left to right	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="radio"/>	0 <input type="text"/>	<a href="#">edit</a> <a href="#">delete</a>
<a href="#">Save configuration</a>							

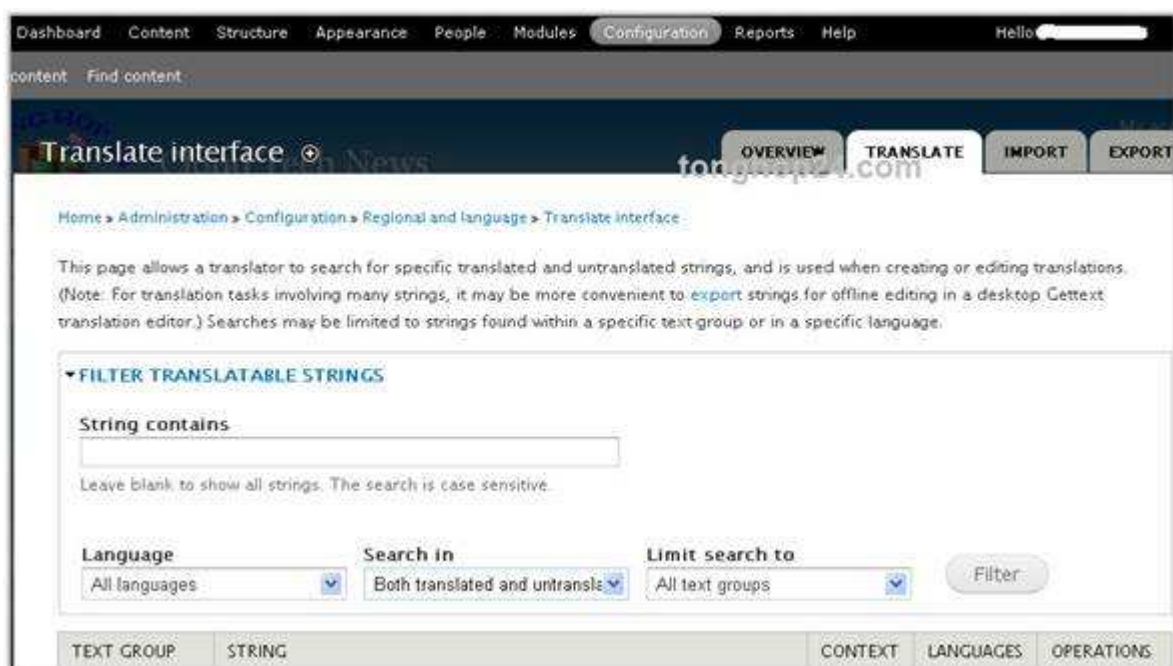
Để việt hóa giao diện và chọn làm ngôn ngữ mặc định của website, bạn đánh dấu chọn vào ô ở hàng *Vietnamese* và cột *Default*, bấm *Save configuration*. Bây giờ, bạn hãy *Refresh* lại trình duyệt để xem kết quả. Theo giới thiệu, gói ngôn ngữ chỉ việt hóa được khoảng 70,64% ngôn ngữ trên giao diện (chủ yếu là đối với nhân *Drupal*) nên một số từ và cụm từ tiếng Anh không thay đổi.





Ngoài ra, thẻ tính năng *Translate* trong liên kết *Translate interface* giúp người quản trị web tự tay Việt hóa giao diện. Bạn sử dụng khung *Filter Translatable Strings* để lọc ra những từ, cụm từ chưa được dịch trên hệ thống rồi bấm *edit* ở từng nhóm, nhập vào khung *Vietnamese từ* (cụm từ) thay thế, bấm *Save translations*.

Để thực hiện tìm kiếm, bạn chọn ở mục *Search in* với các lựa chọn *Both translated and untranslated strings* (tìm tất cả những chuỗi đã dịch và chưa dịch), *Only translate strings* (lọc ra những chuỗi đã dịch), *Only untranslated strings* (lọc ra những chuỗi chưa dịch). Ngoài những chuỗi chưa dịch, bạn có thể dịch lại những chuỗi đã dịch nếu cảm thấy các từ, cụm từ được dịch chưa phù hợp.



#### - Cài đặt đa ngôn ngữ cho website

Đầu tiên, bạn cần tải module *Internationalization* (hay *i18n*) tại địa chỉ <http://drupal.org/project/i18n> và tải thêm các module hỗ trợ tại [địa chỉ này](#). Sau đó, bạn chép các module này vào thư mục `news/sites/all/modules` rồi tiến hành kích hoạt (gồm các module: *Variable*, *Language icon*, *Language Switcher*). Lưu ý, bạn cần phải kích hoạt hai module *Content translation* và *Locale* trong nhân của *Drupal* trước khi thực hiện. Tiếp theo, bạn cài đặt thêm các ngôn ngữ khác tương tự như cách cài đặt ngôn ngữ tiếng Việt.



Home > Administration > Configuration > Regional and language > Languages

Add a language to be supported by your site. If your desired language is not available in the *Language name* drop-down, click *Custom language* and provide a language code and other details manually. When providing a language code manually, be sure to enter a standardized language code, since this code may be used by browsers to determine an appropriate display language.

**PREDEFINED LANGUAGE**

Language name  
Abkhazian (аҧсуа бызшәа) ▼

Use the *Custom language* section below if your desired language does not appear in this list.

Add language

**CUSTOM LANGUAGE**

Để tạo tùy chọn ngôn ngữ trong kiểu nội dung (*Add content*), bạn cần phải thiết lập hỗ trợ đa ngôn ngữ cho kiểu nội dung đó. Bạn vào menu *Structure* bấm *Content types*, rồi bấm *Edit* ở kiểu nội dung cần thiết lập. Ví dụ, với kiểu nội dung *Article*, bạn chọn thẻ *Edit* bấm vào mục *Publishing options* rồi chọn *Enable with translation* ở cửa sổ bên phải, bấm *Save content type*. Sau này, khi biên tập nội dung bài viết thì sẽ xuất hiện thêm một mục tùy chọn *Language* trong kiểu nội dung đang dùng.

**Submission form settings**  
Title

**Publishing options**  
Published, Promoted to front page

**Display settings**  
Display author and date information.

**Comment settings**  
Open, Threading, 50 comments per page

**Multilingual settings**

**Menu settings**

**Synchronize translations**

**Default options**

☒ Published

☒ Promoted to front page

☐ Sticky at top of lists

☐ Create new revision

Users with the *Administer content* permission will be able to override these options.

**Multilingual support**

☒ Disabled

☐ Enabled

☒ Enabled, with translation

Enable multilingual support for this content type. If enabled, a language selection field will be added to the editing form, allowing you to select from one of the **enabled languages**. You can also turn on translation for this content type, which lets you have content translated to any of the installed languages. If disabled, new posts are saved with the default language. Existing content will not be affected by changing this option.

Save content type Delete content type

Nếu website đã có sẵn nội dung trước kích hoạt các module hỗ trợ ngôn ngữ thì bạn bấm *Edit* để chọn ngôn ngữ cho bài viết ở mục *Language* sau khi đã thiết lập chế độ đa ngôn ngữ, bởi vì chúng đang ở trạng thái *Language Neutral*. Bây giờ, bạn cần phải dịch bài gốc sang các ngôn ngữ đã cài đặt trên website, bằng cách bấm nút *Translate* ở từng bài viết. Trong trang hiện ra, bạn bấm *Add translation* ở từng ngôn ngữ rồi tiến hành dịch nội dung bài viết, bấm *Save*.



Đến đây website đã hỗ trợ nhiều ngôn ngữ nhưng bạn cần tạo bộ chọn ngôn ngữ trên bài viết (hoặc tại trang chủ) để người xem chuyển đổi qua lại giữa các ngôn ngữ. Khi đó, module *Language Switcher* sẽ phát huy công dụng của nó, là tạo bộ chọn ngôn ngữ. Để thiết lập kiểu hiển thị cho bộ chọn ngôn ngữ, bạn vào menu *Configuration*, bấm vào liên kết *Language*, chọn thẻ *Language Switcher*. Khung *Content selection mode* có ba lựa chọn: *Only current language* (hiển thị nội dung theo ngôn ngữ đang dùng), *Selected languages from language block* (chọn xem bài viết theo ngôn ngữ trong khung trên trang chủ), *All content. No language conditions apply* (hiển thị tất cả nội dung, không áp dụng điều kiện ngôn ngữ).



Khi xong, bạn hãy thoát khỏi tài khoản quản trị và xem kết quả thực hiện của mình.

## 18. Tạo hiệu ứng trình diễn bài viết

Tại trang chủ của XHTML Online (<http://xahoithongtin.com.vn>) có một khung hiển thị ba bài viết mới nhất theo kiểu trình diễn ảnh. Chúng ta có thể tạo cho website của mình một khung với hiệu ứng trình diễn tương tự, bằng module *Views Slideshow*.

### \*Chuẩn bị và kích hoạt các module

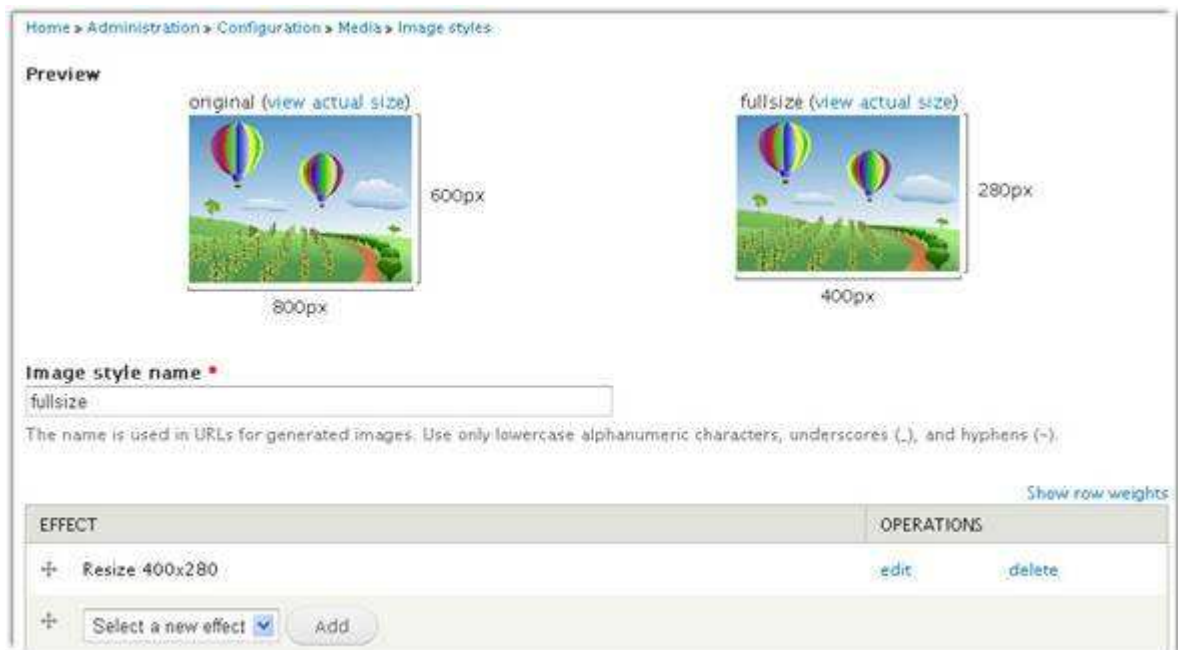
Bạn cần tải các module: *Views*, *Views Slideshow*, *Chaos tool suite*, *Link Field*, *Token*, có thể tải tại trang chủ *Drupal* hoặc tại [địa chỉ này](#). Sau khi tải về, bạn giải nén các module vào thư mục *news/sites/all/modules*, rồi tiến hành kích hoạt tất cả các module này.

### \*Các bước thiết lập

#### - Tạo bộ nhớ đệm lưu hình ảnh

Trước tiên, bạn cần tạo hai dạng hiển thị hình ảnh trong khung trình diễn: kiểu ảnh lớn (*fullsize*) và kiểu thu nhỏ (*thumbsize*). Trong phần hướng dẫn này, tác giả sử dụng kiểu ảnh lớn (ảnh trượt) có kích thước 400x280, kiểu ảnh thu nhỏ có kích thước 160x80. Tùy theo yêu cầu thiết kế, bạn có thể tự quy định kích thước của hai kiểu ảnh này.

Để thực hiện, bạn vào menu *Configuration*, tìm khung *Media*, bấm vào liên kết *Image Style*. Bạn bấm *Add Style* rồi nhập chữ *fullsize* vào ô *Style name*, bấm *Create new style*. Trong khung *Effect*, bạn chọn *Resize* rồi bấm nút *Add*, nhập hai kích thước vào ô *Width*, *Height* (*Width*: 400, *Height*: 280). Thực hiện tương tự đối với kiểu ảnh thu nhỏ *thumbsize*.



#### **- Tạo kiểu nội dung mới**

Để tạo kiểu nội dung, bạn bấm *Add content types*, có thể đặt tên vào ô *Name* là *Article Slider*, nhập nội dung vào ô *Description* và giữ nguyên các tùy chọn khác. Riêng ở mục *Publishing options*, bạn chỉ giữ tùy chọn *Published* và bỏ dấu chọn ở ô *Promoted to front page*. Khi xong, bạn bấm *Save and add fields*.

Tiếp theo, bạn thêm vào các trường mới:

+ Image field: ô *Label* (nhập vào *Slider Image*), ô *field\_* (nhập vào *slider\_image*), khung *Type of data to store* (chọn *Image*), bấm *Save*, bấm *Save field settings*. Đến bước thiết lập kiểu nội dung *Article Slider*, bạn nhập vào *Label*- tên của mục hình ảnh trong kiểu nội dung, *Help text*- phần văn bản gợi ý, *Allow file extensions*- các định dạng ảnh cho phép, *Maximum image resolution*- kích thước ảnh tối đa được phép tải lên, *Minimum image resolution*- kích thước ảnh tối thiểu được phép tải lên, *Maximum upload size*- dung lượng tập tin ảnh tối đa được tải lên, ...bấm *Save settings*.

+ Link field: ô *Label* (nhập vào *Slider Link*), ô *field\_* (nhập vào *slider\_link*), khung *Type of data to store* (chọn *Link*), bấm *Save*, bấm *Save field settings*. Sau đó, bạn cần thiết lập về kiểu hiển thị mục *Slider Link* trong kiểu nội dung *Article Slider* rồi bấm *Save settings*.

Article Slider EDIT MANAGE FIELDS MANAGE DISPLAY COMMENT FIELDS COMMENT DISPLAY TRANSLATE

Home » Administration » Structure » Content types » Article Slider

Hide row weights

LABEL	WEIGHT	PARENT	NAME	FIELD	WIDGET	OPERATIONS
Title	-5	- None -	title	Node module element		
Slider Image	-4	- None -	field_slider_image	Image	Image	edit delete
Slider Link	-3	- None -	field_slider_link	Link	Link	edit delete
Body	0	- None -	body	Long text and summary	Text area with a summary	edit delete
URL path settings	30	- None -	path	Path module form elements		

**Add new field**

Label:  31  - None -  field\_  - Select a field type -  - Select a widget -

Field name (a-z, 0-9, \_) Type of data to store: Form element to edit the data

Ở thẻ *Manage Fields*, bạn bấm *Show row weights* để thay đổi thứ tự sắp xếp của các trường trong kiểu nội dung *Article Slider*. Lưu ý, bạn có thể xem lại cách tạo kiểu nội dung mới ở mục 8 phần 4 của loạt bài viết này.

### - Tạo bài viết cho kiểu nội dung *Article Slider*

Sau khi đã tạo xong kiểu nội dung *Article Slider*, bạn cần tạo khoảng 4 bài viết để làm minh họa cho phần trình diễn bài viết. Việc viết bài cũng thực hiện tương tự như các kiểu nội dung khác, tức là bấm *Add content*, bấm vào liên kết *Article Slider*, nhập vào tiêu đề bài viết, chọn ảnh đại diện *Article Image*, ...

### - Tạo kiểu hiển thị mới

Để tạo kiểu hiển thị mới, bạn vào menu *Structure*, bấm vào liên kết *Views*, bấm *Add new view*. Bạn nhập vào ô *View name* tên kiểu hiển thị (ví dụ *Article Slider*), chọn *Content* ở khung *Show*, chọn *Article Slider* ở khung *of type*. Bạn bỏ dấu chọn ở ô *Create a page*, rồi đánh dấu chọn vào ô *Create a block*, chọn *Slideshow* ở trường *Display format*, chọn *fields* ở trường *of*, bấm *Continue & edit*.

Add new view LIST SETTINGS

Home » Administration » Structure » Views

**View name \***  
Article Slider Machine name: article\_slider (edit)

☐ Description

Show Content of type Article Slider sorted by Newest first

☐ Create a page

☒ Create a block

Block title: Article Slider

Display format: Slideshow of fields

Items per page: 5

Save & exit Continue & edit Cancel

Trong khung *Display*, bạn bấm nút *Add* ở mục *Fields*, chọn *Content* ở trường *Filter* để lọc ra các nội dung, rồi tìm đến ô *Content Slider Link*, bấm *Add and configure fields*. Ở trang tiếp theo, bạn bỏ dấu chọn ở ô *Create a label*, đánh dấu chọn vào ô *Exclude from display*, bấm *Apply (all displays)*.

Thực hiện tương tự đối với *Content Slider Image* nhưng không đánh dấu chọn vào ô *Exclude from display* và bạn cần thiết lập thêm một số tùy chọn khác: *Formatter* (chọn *Image*), *Image style* (chọn kiểu hình ảnh *fullsize*), *Link image to* (chọn *Nothing*), đánh dấu chọn vào ô *Output this field as a link* ở khung *Rewrite results* (nhập vào ô *Link path* cú pháp `[field_slider_link]`), bấm *Apply (all displays)*.

The screenshot shows the 'Configure field' dialog for the 'Content Slider Link' field. The 'For' dropdown is set to 'All displays'. Under 'Appears in: node:article\_slider.', the 'Create a label' checkbox is unchecked, and the 'Exclude from display' checkbox is checked. The 'Formatter' dropdown is set to 'Title, as link (default)'. Below the formatter, there are two expandable sections: 'STYLE SETTINGS' and 'NO RESULTS BEHAVIOR'. At the bottom, there are three buttons: 'Apply (all displays)', 'Cancel', and 'Remove'.

Bạn thực hiện thêm một lần nữa các thao tác trên đối với dạng hình ảnh thu nhỏ (*thumbsize*), tức là đến bước *Image style* chọn *thumbsize* nhưng bạn cần đánh dấu chọn vào ô *Exclude from display*. Trước khi thiết lập kiểu trình diễn, bạn cần tải về gói tập tin tạo hiệu ứng *jQuery Cycle Plugin* tại địa chỉ <http://malsup.com/jquery/cycle/>. Sau khi tải về, bạn tiến hành giải nén vào thư mục *libraries* (news/sites/all/libraries/), rồi tạo một thư mục con trong thư mục này (tên là *jquery.cycle*), sao chép tập tin *jquery.cycle.all.min.js* vào thư mục con vừa tạo. Trở lại khung *Display* ở cửa sổ quản trị, bạn bấm *Settings* ở mục *Formats*.



Trong hộp thoại hiện ra, bạn cần thiết lập ở các mục: *List type* (chọn *Unordered list*), *Effect* (chọn *fade*), *Action* (chọn *Pause on hover*), *Widgets* (có thể chọn các tùy chọn trong *Top widgets* hoặc *Bottom widgets*). Nếu chọn *Paper* ở mục *Bottom widgets* thì bạn thêm các tùy chọn khác: *Paper type* (chọn *Fields*), *Paper fields* (chọn *Content Slider Image* và *Activate Slide and Pause on Pager Hover*), bấm *Apply (all displays)*.

#### **- Kích hoạt và thiết lập cho block View: Article Slider**

Đến đây, bạn đã có được khung trình diễn bài viết và chỉ cần đặt vào một khung tính năng trên website (có thể xem lại ở mục 4 phần 3). Sau khi kích hoạt xong, bạn bấm *configuration* của *block View: Article Slider* rồi nhập *<none>* vào ô *Block Title* để không hiển thị tiêu đề của khung tính năng, bấm *Save block*.

Ngoài ra, bạn có thể tự tạo riêng một khung tính năng cho *Article Slider* bằng cách chỉnh sửa tập tin có phần mở rộng *.info* và tập tin *page.tpl.php* của giao diện đang dùng.

#### **Phần 9 :**

#### **Đưa website Drupal 7 từ localhost lên hosting và hoạt động trên Internet.**

Sau khi bạn đã hoàn chỉnh thiết kế website *Drupal 7* thì công đoạn cuối cùng là ra mắt sản phẩm của mình trên Internet. Bạn cần chuẩn bị hai yếu tố quan trọng là hosting và tên miền. Phần này sẽ giới thiệu đến các bạn cách sử dụng hosting, tên miền miễn phí và có phí, hướng dẫn đưa website từ localhost lên hosting.

## 19. Đăng kí và sử dụng tên miền, hosting

### - Đăng ký và sử dụng tên miền miễn phí dot.tk

*Dot.tk* là một trang web cho phép đăng ký một tên miền miễn phí không giới hạn thời gian chỉ cần điều kiện là trong vòng 3 tháng phải có ít nhất 25 người xem trang web của bạn. Tên website đăng ký trên tên miền trên *dot.tk* có dạng *abc.tk*, một cái tên website rất ấn tượng đối với một tên miền miễn phí.

Đầu tiên, bạn truy cập vào trang web <http://www.dot.tk> và bấm *Choose language*, chọn *Tiếng Việt* trong danh sách xổ xuống, bấm chọn dòng chữ *Miễn web* sau đó điền tên trang web của bạn vào ô trống phía sau từ *http://www*, bấm vào nút *tiếp*. Nếu tên trang web bạn muốn đăng ký đã tồn tại thì bạn đặt lại một tên mới và bấm nút *tiếp*. Còn nếu như tên đó chưa có ai đăng ký thì bạn sẽ tiếp tục đăng ký trong cửa sổ tiếp theo.



The screenshot shows the dot.tk website interface. At the top, there's a navigation bar with links: "Choose language" and "Đăng nhập vào My Dot TK". Below this is a large green logo with the text "dot.tk Renaming The Internet". A secondary navigation bar contains links: "Trang chủ", "Miễn Web", "DomainShare", "WHOIS", and "Thêm về Dot TK >>". The main content area has a grey background with the text: "Hãy đăng ký một tên miền. Hoàn toàn MIỄN PHÍ ! Ví dụ: www.mydomain-name.tk". Below this is a text input field containing "http://www.tonghop24" followed by ".tk" and a "Tiếp >>" button. At the bottom, there's a large image of people doing handstands on a beach. Overlaid on the left side of the image is the text: "TÊN MIỀN MIỄN PHÍ CHO TẤT CẢ Sử dụng Name Servers của bạn!". In the bottom right corner of the image area, there's a link: "Cách thức hoạt động".

Nếu muốn đăng ký tên miền miễn phí thì đánh dấu chọn trước dòng chữ *Miễn miễn phí* hoặc chọn *Miễn trả phí* nếu muốn mua tên miền. Trong cửa sổ tiếp theo, bạn bấm vào nút *Dùng DNS cho tên miền này*, đánh dấu chọn vào mục *Dùng DNS server của bạn*, điền vào cặp *DNS* do nơi quản lý hosting cung cấp, rồi điền địa chỉ email và nhập chuỗi kí tự trong hình để xác nhận. Sau đó bấm chọn vào nút *Tiếp*.

Đăng ký bước 1 (trong 2 bước)

---

Hay dùng DNS của bạn?

☐ Dùng DNS Service miễn phí của Dot TK (nhập hồ sơ A ở đây)

☒ Dùng DNS Services của bạn

Name Server	Địa chỉ IP
ns1.tonghop24.com	n/a
ns2.tonghop24.com	n/a

**Đường dẫn URL trang web của bạn**

Nếu bạn không có máy chủ DNS server của riêng bạn, bạn có thể chọn dịch vụ Domain Forwarding Service. Lựa chọn đặc tính này nếu bạn không muốn sử dụng DNS và muốn làm mọi thứ đơn giản.

Tiếp theo, bạn cần đăng ký một tài khoản trên *Dot TK* để có thể thiết lập cho tên miền bằng cách nhập vào tên và mật khẩu trong cửa sổ tiếp theo.

Registration Step 2 of 2

---

**Create a My Dot TK account**

Name

Password

Password again

**What is a Dot TK Account?**

With a Dot TK account you can change your domain settings, like choosing a different URL.

You can change your personal profile.

Khi đăng ký xong, bạn nhận được một thư thông báo yêu cầu kích hoạt tài khoản, rồi nhập mã xác nhận khi bấm vào đường dẫn trong thư. Sau đó, bạn có thể đăng nhập vào tài khoản *Dot TK* của mình bằng email và mật khẩu đã đăng ký. Trong cửa sổ quản lý tên miền của *Dot TK*, bạn bấm nút *Modify* để thay đổi thông tin DNS hay *Domain Forwarding* (chuyển hướng đến website khác).

**Renaming The Internet**  
My Dot TK

Home | Logout

**My Profile**

**My Domains**

- List my domains
- Modify a domain
- Add a new domain
- Cancel domain
- Pay/renew domains
- Dot TK Traffic Check
- Tell a friend

**TiKinet**

**Ambassador Program**

**TK Mailias**

**List my domains**

<b>THANH LIEM24.TK</b> FREEDOMAIN.TK Registered Since: 03/14/2009 Status: Authorized domain	<input type="button" value="Modify"/> <input type="button" value="Upgrade"/>
<b>TONGHOP24.TK</b> FREEDOMAIN.TK Registered Since: 07/29/2010 Status: Authorized domain	<input type="button" value="Modify"/> <input type="button" value="Upgrade"/>
<b>TONGHOPNET.TK</b> FREEDOMAIN.TK Registered Since: 05/13/2011 Status: Authorized domain	<input type="button" value="Modify"/> <input type="button" value="Upgrade"/>

### - Sử dụng tên miền có phí

Khi đăng ký tên miền ở các nhà cung cấp tên miền thì bạn được cung cấp một tài khoản quản lý tên miền. Để sử dụng tên miền, bạn cần sử dụng *Username* và *Password* để đăng nhập vào cửa sổ quản lý tên miền.

**DOMAIN CONTROL PANEL**

**Thông tin đăng nhập**

- Vui lòng nhập chính xác tên miền và mật khẩu đăng nhập.
- Để được hỗ trợ, vui lòng liên hệ với chúng tôi: + E-mail

Tên miền:

Mật khẩu:

Tại đây, bạn có thể:

- Tự thay đổi thông tin: **Whois, DNS, mật khẩu.**
- Tự quản lý DNS liên quan đến tên miền (**A, CNAME, MX, TXT**).
- Cấu hình URL Redirect:** Cho phép chuyển hướng truy cập đến một website nào đó.
- Cấu hình URL Frame:** Cho phép lồng một website nào đó vào tên miền.
- Email Forwarding:** Cho phép tạo các địa chỉ email với định dạng tenhopthu@tenmien.vn, các hộp email này sẽ forward email đến địa chỉ email thực sự của bạn (như @yahoo.com, @gmail.com, ...)

Domain Control Panel - Copyright © . Allright Reserved.

Đầu tiên, bạn bấm vào menu *Domains* chọn *List All Orders*, rồi bấm vào tên miền cần thay đổi thông tin trong danh sách hiện ra. Trong trang tiếp theo, bạn bấm vào liên kết *Name Server* của thẻ *Domain*. Tại đây, bạn thay đổi *Name Server* (địa chỉ DNS của máy chủ) tại *Name Server 1*, *Name Server 2*,... đến *Name Server x*, bấm *Submit*. Ngoài ra, bạn có thể thay đổi thông tin người quản lý tên miền ở liên kết *Contact Details*, tạo ra tên miền con ở liên kết *Child Name Servers*, ...



Home | Domains | Web Hosting | Email Hosting | Website Builder | Website Design | Digital Certificates | My Billing | Settings |

**tonghop360.com** Try new version beta Actions

Overview Domain FREE Email Hosting Website Builder Digital Certificate Website Design FREE DNS

[View](#) | [Contact Details](#) | [Privacy Protection](#) | **Name Servers** | [Child Name Servers](#) | [Renew](#) | [Domain Secret](#) | [Theft Protection](#) | [Whois Format](#)

---

**Name Servers**

Note: The nameservers below may not appear in the same order as you entered them. The order is not important and will not affect your manner.

Name Server1 :	ns1.tonghop24.com
Name Server2 :	ns2.tonghop24.com
Name Server3 :	
Name Server4 :	

Lưu ý, cửa sổ quản lý tên miền của các nhà cung cấp có thể khác nhau nhưng về các bước sử dụng sẽ gần giống với phần hướng dẫn trên.

### - Đăng kí và sử dụng hosting

Hiện nay, có rất nhiều dịch vụ cung cấp hosting miễn phí như *byethost.com*, *www.000webhost.com*, *zymic.com*, *summerhost.info*, ... Bạn có thể tham khảo bài viết hướng dẫn đăng kí và sử dụng hosting của *Byehost* tại [XHTT Online](#); và tìm thấy một số dịch vụ khác tại [địa chỉ này](#).

Về cách quản lý hosting thì không có sự khác biệt nhiều ở hai trình quản lý thông dụng là *cPanel* và *Direct Admin*, nên tác giả sẽ giới thiệu cách sử dụng hosting trên trình quản lý *cPanel*. Đầu tiên, bạn dùng tài khoản được cung cấp để đăng nhập vào cửa sổ quản lý. Ở khung *Stats* hiển thị các thông tin về tên miền, dung lượng và băng thông sử dụng, số lượng cơ sở dữ liệu, phiên bản đang dùng của các trình quản lý máy chủ, ... Để chuẩn bị đưa website lên hosting, bạn cần tạo mới cơ sở dữ liệu trên *phpMyAdmin* của hosting (tương tự như tạo cơ sở dữ liệu trên localhost ở phần 1). Bạn tìm đến khung *Databases*, bấm vào liên kết *MySQL Databases*.



Ở trang hiện ra, bạn nhập vào *Username*, *Password*, *Password (Again)* ở mục *MySQL Users* để tạo một tài khoản đăng nhập *phpMyAdmin*, khi xong bấm *Create User* (gọi hai thông số này là *Database user* và *Database password*). Sau đó, bạn cần tạo một cơ sở dữ liệu mới bằng cách nhập tên cơ sở dữ liệu vào ô *New Database* (khung *Create New Database*), bấm *Create Database* (gọi thông số tạo ra là *Database name*). Tiếp theo, bạn bấm nút *Add* ở mục *Add User to Database* để gán cơ sở dữ liệu vào tài khoản *phpMyAdmin*, rồi đánh dấu chọn vào ô *All Privileges* và bấm *Make Changes* ở trang *MySQL Account Maintenance*.



**MySQL Account Maintenance**

**Manage User Privileges**

User:  
Database:

☒ **ALL PRIVILEGES**

<input checked="" type="checkbox"/> ALTER	<input checked="" type="checkbox"/> CREATE
<input checked="" type="checkbox"/> CREATE ROUTINE	<input checked="" type="checkbox"/> CREATE TEMPORARY TABLES
<input checked="" type="checkbox"/> CREATE VIEW	<input checked="" type="checkbox"/> DELETE
<input checked="" type="checkbox"/> DROP	<input checked="" type="checkbox"/> EXECUTE
<input checked="" type="checkbox"/> INDEX	<input checked="" type="checkbox"/> INSERT
<input checked="" type="checkbox"/> LOCK TABLES	<input checked="" type="checkbox"/> REFERENCES
<input checked="" type="checkbox"/> SELECT	<input checked="" type="checkbox"/> UPDATE

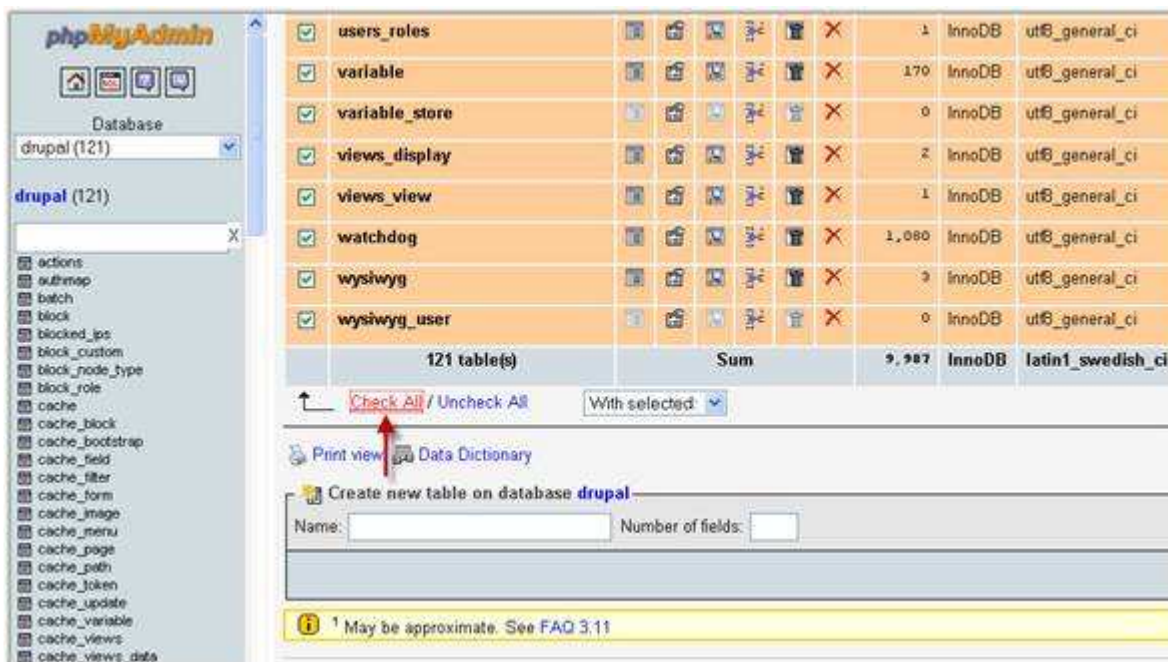
Bây giờ, bạn bấm vào nút *Home* để trở về giao diện chính của trình quản lý, rồi bấm vào liên kết *phpMyAdmin*. Trong cửa sổ *phpMyAdmin*, bạn sẽ thấy tên cơ sở dữ liệu rỗng đã tạo, bấm chọn tên cơ sở dữ liệu, rồi bấm nút *Import* để nhập cơ sở dữ liệu từ localhost. Trong khung *File to import*, bạn bấm nút *Browse* rồi duyệt đến tập tin cơ sở dữ liệu (được xuất ra từ *phpMyAdmin* của localhost, được trình bày ở mục sau), bấm *Go*.

## 20. Đưa website Drupal lên hosting

Bạn cần chuẩn bị một phần mềm tải tập tin lên hosting theo giao thức *FTP*, ví dụ như phần mềm miễn phí *FileZilla FTP Client*, có thể tải tại trang chủ: <http://filezilla-project.org/>. Sau khi cài đặt phần mềm, bạn thực hiện theo các bước sau để được toàn bộ website đã tạo trên localhost lên hosting.

### - Xuất cơ sở dữ liệu

Đầu tiên, bạn vào *phpMyAdmin* của localhost bằng trình duyệt *Mozilla Firefox* (<http://localhost/phpmyadmin/>). Trong trường *Database* ở bên trái, bạn chọn tên cơ sở dữ liệu lúc cài đặt *Drupal 7*, ví dụ là *drupal*. Một danh sách gồm nhiều bảng cơ sở dữ liệu hiện ra, kéo thanh trượt bên phải xuống đến cuối trang rồi bấm vào chữ *Check All*. Khi xong, trở về đầu trang rồi bấm nút *Export* rồi kiểm tra trong khung *View dump (schema) of database* mục *SQL* đã được đánh dấu chọn hay chưa, các mục còn lại giữ mặc định. Riêng đối với khung *Save as file*, bạn đặt tên cho tập tin cơ sở dữ liệu vào ô *File name template*, rồi đánh dấu chọn vào ô *gzipped* ở mục *Compression*, bấm nút *Go*.

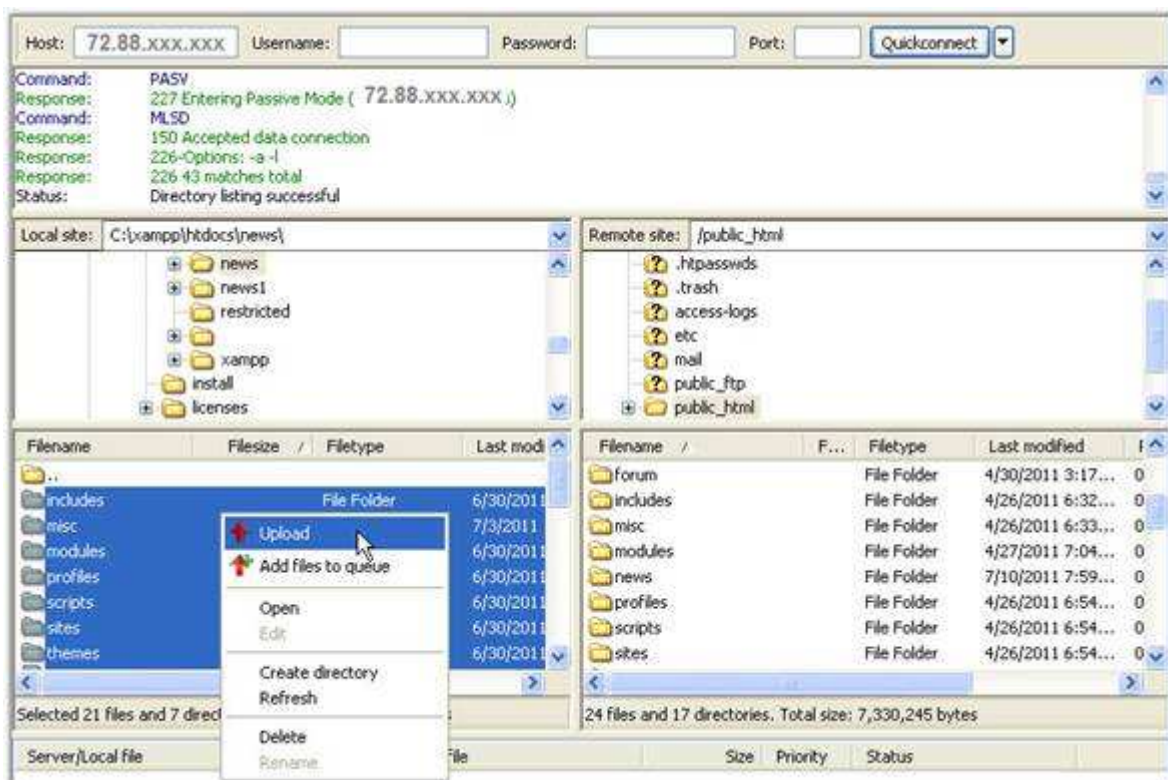


### - Nhập cơ sở dữ liệu

Bạn đăng nhập vào *phpMyAdmin* trên hosting, rồi thực hiện nhập cơ sở dữ liệu như hướng dẫn ở phần sử dụng hosting.

### - Tải mã nguồn lên hosting

Khởi động phần mềm *FileZilla FTP Client* rồi nhập các thông số đã được cung cấp từ lúc đăng kí hosting: *Host* (địa chỉ của máy chủ, chẳng hạn *72.88.xxx.xxx*), *Username* (tên đăng nhập – thông số database user), *Password* (mật khẩu – thông số database password), *Port* (nhập vào số 21), bấm *Quickconnect*. Ở khung *Local site*, bạn duyệt đến thư mục gốc của website, bên cạnh đó cũng phải duyệt đến thư mục *public\_html* của tên miền (hoặc *htdocs* ở một số hosting khác), chọn tất cả thư mục con và tập tin của website *drupal* rồi bấm chuột phải chọn *Upload*.



### - Kết nối mã nguồn với cơ sở dữ liệu

Để kết nối gói mã nguồn đã tải lên hosting và cơ sở dữ liệu thì bạn cần thay đổi thông tin cơ sở dữ liệu ở tập tin *settings.php* (thư mục *sites/default*). Bạn cần chuẩn bị các thông số để khai vào tập tin này: *database* (thông số database name), *username* (thông số database user), *password* (thông số database password).

Trong tập tin *settings.php*, bạn tìm đến dòng:

```
$databases = array (  
  
  'default' =>  
  
    array (  
  
      'default' =>  
  
        array (  
  
          'database' => 'drupal',  
  
          'username' => 'xxxxxxx_yyy',  
  
          'password' => '*****',  
  
          'host' => 'localhost',  
  
          'port' => "",  
  
          'driver' => 'mysql',  
  
          'prefix' => "",  
  
        ),  
  
      ),  
  
    );
```

Lưu ý, bạn sử dụng phần mềm *FileZile FTP Client* để tải tập tin trên về máy rồi chỉnh sửa bằng *Notepad*, tải lên và ghi đè tập tin cũ.

Bạn có thể tham khảo website do tác giả tạo bằng mã nguồn *Drupal 7* tại địa chỉ: <http://tonghop24.com>.

Trải qua 9 bài viết của chuyên đề “Thiết kế website động với mã nguồn *Drupal 7*”, tác giả đã trình bày khá chi tiết những kiến thức cơ bản về mã nguồn *Drupal 7* để giúp cho các bạn “không chuyên” thiết kế một website động “dễ như chơi”. Do chuyên đề được trình bày ở góc độ “không chuyên” nên chắc chắn còn nhiều thiếu sót, tác giả rất mong sự góp ý và chia sẻ chân tình của tất cả các bạn đam mê mã nguồn *Drupal 7*, đặc biệt là “những bậc đàn anh” về xây dựng và thiết kế website bằng *Drupal*.

Khai thác mã nguồn *Drupal* như là một “bộ truyện không có hồi kết”, không thể trình bày hết tất cả mọi thứ về *Drupal* trong khuôn khổ của một chuyên đề, nên tác giả sẽ sớm gặp lại các bạn trong một mảng chuyên đề khác về *Drupal*, đồng thời hi vọng mọi người chia sẻ những kinh nghiệm quý báu về thiết kế website bằng mã nguồn *Drupal 7*.